



ĐẠI HỌC QUỐC GIA

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH



Mừng năm học mới 2006-2007



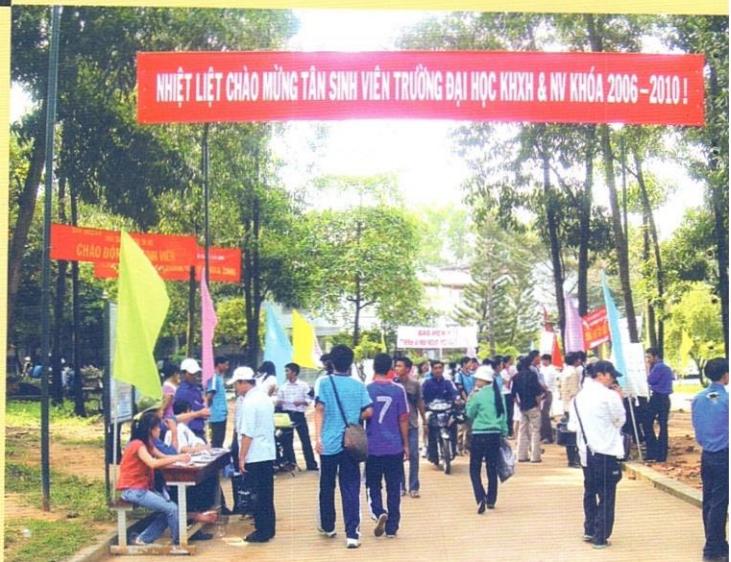
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN
LỄ KHAI GIẢNG
NĂM HỌC 2006-2007

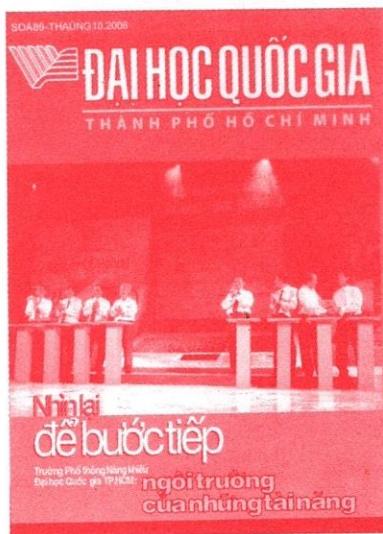


PGS.TS Dương Ái Phương, Hiệu trưởng
Trường ĐHKHTN trao giấy khen cho thủ khoa
khóa 2006-2010, nhân dịp năm học mới 2006-2007

Quang cảnh nhập học của tân sinh viên
khoa 2006-2010 tại Trường ĐHKHXH&NV

Lễ khai giảng năm học mới 2006-2007
của Trường Đại học Bách khoa





Bản tin

SỐ 89 THÁNG 10-2006

Tổng biên tập:

PGS.TS. Nguyễn Quang Điển

Tổ chức bản thảo:

TS. Nguyễn Khắc Cảnh

ĐT: 7242181-1355

Th.S. Nguyễn Thị Minh Lan

ĐT: 7242181-1351

Trình bày:

Đặng Đức Lợi

* Bài vở, thư từ xin gửi về:

- Phòng 424, Nhà điều hành
ĐHQG-HCM, Khu phố 6, Phường
Linh Trung, Quận Thủ Đức,
TP.HCM.

- ĐT: 7242181-1352

- Email: bantindhqq@vnuhcm.edu.vn

* Bản tin ĐHQG TP.HCM. Giấy
phép xuất bản số 2900/BC-GPXB
do Bộ VHTT cấp ngày 29-9-1997

* In tại Nhà in Thành Công

- * Hội nghị Hiệu trưởng các trường đại học thế giới
(World University Presidents Summit) **PGS.TS Phan Thanh Bình** 2
- * Triển khai hoạt động NCKH của SV
trong chương trình đào tạo kỹ sư tài năng **TS. Phạm Ngọc Tuấn** 6
- * Nâng cao hiệu quả sử dụng các phòng thí nghiệm
nghiên cứu thuộc ĐHQG-HCM **TS. Hồ Đắc Lộc** 7
- * Nhìn lại để bước tiếp **GS.TSKH Trương Minh Vệ** 12
- * Công tác giáo dục Đoàn viên thanh niên
tại Trường ĐHKHTN- ĐHQG-HCM **Lê Quốc Phong** 17
- * Trung tâm đào tạo quốc tế
5 năm hoạt động & phát triển (2001-2006) 20
- * Đánh giá chất lượng đào tạo từ góc độ cựu sinh viên
Trường đại học Bách khoa- ĐHQG-HCM
GVC. ThS. Nguyễn Thuỷ Loan- CN. Nguyễn Thị Thanh Thảo 23
- * Trường Phổ thông Năng khiếu- ĐHQG-HCM
ngôi trường của những tài năng **Ngọc Trâm** 27
- * Phạm Anh Thư: "Mình mang đến Nam phi sự thân thiện
của người Việt Nam và trí tuệ của học sinh Việt nam" **Minh Lan** 29
- * Những thủ khoa tuổi teen **Hoa Lê** 31
- * Hai "chàng môî trường"
trưởng thành từ Mùa hè xanh **Ngọc Trâm** 35
- * Chuyện "lạ" ở KTX ĐHQG-HCM
nối mạng ADSL đến từng phòng **Lê Linh** 37
- * Trang tin 38

HỘI NGHỊ HIỆU TRƯỞNG CÁC TRƯỜNG ĐH THẾ GIỚI (WORLD UNIVERSITY PRESIDENTS SUMMIT)

• PGS.TS Phan Thanh Bình

PGD ĐHQG-HCM



Nhân kỷ niệm 60 năm lên ngôi của nhà Vua Thái Lan, Chính phủ Thái Lan đã đứng ra tổ chức hội nghị Hiệu Trưởng Đại học toàn thế giới với chủ đề: "Hội thảo về sự đa dạng và hòa hợp" (Reflections on diversity and harmonization) tại Trung tâm Hội nghị quốc gia mang tên Queen Sirikit, Bangkok, Thailand. Song song với hội nghị này là Gặp gỡ Hiệu trưởng Trường ĐH của Hiệp Hội thể thao ĐH thế giới (FISU - Federation Internationale du sport universitaire) và Gặp gỡ các trường ĐH châu Á và châu Âu.

Hội thảo về sự đa dạng và hòa hợp" là một hội nghị lớn, do Chính phủ Thái Lan trực tiếp đứng ra tổ chức với hai Phó Thủ tướng Thái Lan làm đồng trưởng Ban tổ chức, Bộ Giáo dục và Hội đồng Giáo dục Đại học Thái Lan làm thường trực với sự tham gia của các Bộ liên quan: Ngoại giao, Du lịch, nhiều trường ĐH lớn của Thái Lan (ĐH Chulalongkorn, Assumption...) cùng tham gia vào Ban tổ chức. Hội nghị được tiến hành trong 4 ngày dưới sự chủ trì khai mạc của Thủ tướng Thái Lan.

Tham gia Hội nghị có trên 1600 đại biểu đến từ

trên 600 trường ĐH từ 88 nước trên thế giới. Sau đoàn của nước chủ nhà, đông nhất là các đoàn Trung Quốc (32 trường), Indonesia (24 trường). Đoàn của Bộ GD&ĐT Việt Nam do Vụ Trưởng Vụ ĐH và Sau ĐH Trần Thị Hà và Vụ Trưởng Vụ Quan hệ Quốc tế Trần Bá Việt Dũng dẫn đầu gồm 22 thành viên trong đó có các trường như: ĐH Bách khoa Hà Nội, ĐH Đà Nẵng, Kinh tế TPHCM... Đoàn ĐHQG TP.HCM gồm PGS.TS Phan Thanh Bình, PGD ĐHQG-HCM và PGS.Võ Văn Sen, P.Hiệu trưởng Trường ĐH KHXH và NV; ĐHQGHN có PGS.TS Nguyễn Văn Khánh, Hiệu Trưởng Trường ĐH

Từ các buổi làm việc toàn thể và qua hội thảo ở các tiêu ban, các ý kiến trao đổi đã được tổng kết thành những vấn đề lớn trong hội nhập và giữ gìn bản sắc của giáo dục ĐH. Theo đó, trong quá trình toàn cầu hóa, giáo dục nói chung, giáo dục ĐH nói riêng, đang đứng trước những thời cơ và thử thách mạnh mẽ trong đó vấn đề hòa hợp (harmonisation) và việc giữ gìn sự đa dạng của bản sắc dân tộc, truyền thống (diversity) của mỗi đất nước, của mỗi nền giáo dục là một vấn đề cần thiết phải được quan tâm giải quyết.

Vấn đề được đặt ra một cách nghiêm túc cho các đất nước và các nền giáo dục là cùng lúc phải biết chọn con đường riêng cho mình để khẳng định sự đặc thù của sự tồn tại và đồng thời phải biết hợp tác với các đất nước, nền văn hóa, nền giáo dục khác nhằm khai thác nguồn lực về vật chất và trí tuệ của nhân loại. Sự đa dạng và hội nhập là tất yếu và cần thiết cho phát triển của giáo dục ĐH nói chung. Tuy nhiên, cần quan tâm giải quyết tốt nhất giữa giữ gìn bản sắc và hòa hợp trong hợp tác. Tất yếu sẽ có cạnh tranh giữa các nền giáo dục khác nhau, nhưng cần nhấn mạnh khía cạnh hợp tác. Việc mất tri thức chảy máu chất xám là không tránh khỏi với các nước nghèo nhưng cần thiết tập trung xây dựng nền tảng cho đất nước và nhận rõ vấn đề một cách hợp lý nhất. Toàn cầu hóa, phát triển các phương tiện thông tin hiện đại, phát triển kinh tế tri thức sẽ làm bùng nổ nhu cầu học tập ở bậc ĐH trên toàn thế giới, và là áp lực với mọi đất nước. Từ đó, việc hợp tác trong đào tạo ĐH nhằm tăng nguồn lực sẽ phát triển giữa những nước phát triển và các nước có nhu cầu lớn. Việc cùng đào tạo, chuyển giao phương thức và chương trình đào tạo, các chương trình đào tạo quốc tế sẽ gia tăng một cách mạnh mẽ (không loại trừ mặt trái của giáo dục xuyên biên giới - cross border education- trong chất lượng và phát triển nguồn lực đáp ứng nhu cầu thực của đất nước).

Một trong những chức năng quan trọng mà giáo dục ĐH đóng góp trong quá trình toàn cầu hóa là tăng cường yếu tố văn hóa, đạo đức và xây dựng một nền giáo dục chất lượng, nhân bản. Từ đó, cần nhận thức toàn cầu hóa không chỉ là vấn đề kinh tế và tăng trưởng thương mại toàn cầu. Giáo dục ĐH phải hướng đến số đông, đáp ứng các yêu cầu học tập của xã hội, các đối tượng khác nhau, đảm bảo sự công bằng đối với việc tiếp cận nền giáo dục ĐH. Đáp ứng yêu cầu hội nhập và phát triển kinh tế tri thức: việc tự học và việc

học suốt đời. Chú trọng việc phát triển đào tạo từ xa, đào tạo qua mạng (e-learning). Để đảm bảo một nền giáo dục ĐH chất lượng đáp ứng quá trình toàn cầu hóa, việc quản trị ĐH đòi hỏi những nhà quản lý chuyên nghiệp có bản lĩnh và tầm nhìn. Trong đó, phải lấy chất lượng làm nền tảng hướng đến việc kiểm định và công nhận lẫn nhau giữa các hệ thống đào tạo.

Nhằm thực hiện tốt chức năng của mình trong thời kỳ toàn cầu hóa, giáo dục ĐH phải đảm bảo thật tốt các nguyên tắc trong hoạt động của mình:

- Quan tâm tăng tính độc lập và chịu trách nhiệm của trường ĐH. Xem đây là nhân tố có tính đồng lực cho quá trình phát triển của giáo dục ĐH.

- Đẩy mạnh NCKH và phải chú trọng đến khoa học cơ bản. Chú trọng các ngành khoa học liên ngành, khoa học xã hội và nhân văn.

- Phải hết sức quan tâm mối quan hệ giữa giáo dục ĐH và xã hội và nhân văn. Tăng tính giải trình, gắn bó giữa nhà trường với doanh nghiệp. Hết sức quan tâm đến chất lượng cán bộ và nhân viên phục vụ của nhà trường, cũng như kỹ năng và khả năng làm việc trong môi trường đa dạng của sinh viên.

Trong quá trình hội nhập, những kiến thức, giá trị về hòa bình và hợp tác, môi trường và văn hóa, phát triển bền vững cần được đưa vào chương trình giảng dạy nhằm hướng đến việc đào tạo những công dân hội nhập quốc tế (công dân toàn cầu).

Song song với Hội nghị chính là cuộc gặp gỡ giữa các trường ĐH châu Á và châu Âu. Sau hai lần gặp ở Malaysia (2004) và Bỉ (2005), đây là cuộc gặp thứ ba giữa các trường ĐH châu Á và châu Âu. Các đại biểu đã tập trung thảo luận khả năng hợp tác trong lĩnh vực NCKH và đào tạo. Sau ĐH, trong đó chủ yếu đào tạo Tiến sĩ. Hội thảo cũng trao đổi về việc xây dựng một chương trình hợp tác giữa Hiệp hội các trường ĐH Đông Nam Á (AUN) với Hiệp hội các trường ĐH châu Âu (EUA). Hội thảo cũng đưa ra khuyến khích các đơn vị của AUN và EUA xúc tiến các liên lạc để đẩy mạnh việc triển khai cụ thể các hợp tác trên các lĩnh vực mà hai bên cùng quan tâm.

Đây là một Hội nghị quốc tế lớn tập trung đại biểu đến từ nhiều nước trên thế giới. Do đó, việc tổ chức thành công Hội nghị cũng nói lên trình độ tổ chức của Bộ Giáo dục và các trường ĐH của Thái Lan. Hội nghị không những giới thiệu đất nước, con người Thái Lan mà còn giới thiệu về các Trường ĐH Thái Lan đồng thời thể hiện quan điểm thái độ của Chính phủ Thái Lan với giáo dục ĐH.

TRIỂN KHAI HOẠT ĐỘNG NCKH CỦA SV TRONG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO



KỸ SỰ TÀI NĂNG

• TS.Phạm Ngọc Tuấn

Theo số liệu của Bộ Giáo dục và Đào tạo, bình quân mỗi năm, mỗi trường đại học, cao đẳng đều được đầu tư từ 200 - 500 triệu đồng cho hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên. Nhiều giải thưởng cũng đã được thành lập để trao cho những sinh viên có thành tích xuất sắc trong công tác nghiên cứu khoa học hàng năm. Chẳng hạn giải thưởng "Sinh viên nghiên cứu khoa học" (thành lập năm 1990), giải thưởng "Sáng tạo kỹ thuật Việt Nam - VIFOTEC" (thành lập năm 1993), giải thưởng "Trí tuệ Việt Nam". Đây là những giải thưởng lớn do Bộ Giáo dục và Đào tạo, Liên hiệp các hội khoa học kỹ thuật Việt Nam phối hợp với nhiều tổ chức khác thành lập. Ở Thành phố Hồ Chí Minh thì có giải thưởng "Nghiên cứu khoa học sinh viên - Eureka". Tuy thời gian ra đời chưa lâu nhưng những giải thưởng này đã có tác dụng rất tích cực trong việc thúc đẩy và khuyến khích hoạt

động nghiên cứu khoa học trong đội ngũ sinh viên. Số lượng công trình, số lượng sinh viên tham gia nghiên cứu đoạt giải đều tăng lên theo từng năm. Nếu như năm 1990 chỉ có 62 công trình nghiên cứu của 18 trường tham gia dự giải thì đến năm 2004 đã tăng lên 83 trường với 505 công trình. Số lượng công trình đạt giải cũng đã tăng từ 52 lên 476.

Ngoài ra cứ định kỳ 1 - 2 năm thường có Hội nghị khoa học trẻ được tổ chức ở các trường.

Tuy nhiên nếu tính tỉ lệ giữa tổng số các sinh viên tham gia nghiên cứu khoa học và tổng số sinh viên của các trường thì tỉ lệ này hay còn rất khiêm tốn. Hiện trạng này có nhiều lý do chủ quan và khách quan giải thích, một trong những lý do chính có lẽ là do những lợi ích mang lại cho các sinh viên tham gia nghiên cứu khoa học chưa được nhận thức đầy đủ.

Thực tế cho thấy trong quá trình tham gia nghiên

cứu khoa học dưới sự hướng dẫn của các thầy cô, sinh viên:

- Có cơ hội bổ sung các kiến thức thực tế ngoài những gì đã học trên lớp và trong sách vở, tài liệu.
 - Nâng cao kỹ năng giải quyết những vấn đề khoa học, kỹ thuật, công nghệ.
 - Hoàn thiện kỹ năng tìm kiếm, tiếp cận các nguồn thông tin là sách, tài liệu, internet, thực tiễn sản xuất.
 - Hoàn thiện kỹ năng làm việc theo nhóm và kỹ năng giao tiếp, báo cáo, trình bày những vấn đề khoa học, kỹ thuật, công nghệ.
 - Có định hướng, đi sâu và nắm vững một số lĩnh vực chuyên môn của ngành học, sau này có thể trở thành chuyên gia trong lĩnh vực đã nghiên cứu.
 - Tích lũy kinh nghiệm thực hiện nghiên cứu khoa học, phát triển khoa học và công nghệ nên có thể đáp ứng tốt nhu cầu nghiên cứu và phát triển công nghệ, sản phẩm mới của các đơn vị, tổ chức mà sinh viên sẽ công tác sau này.
 - Chuyển từ phương pháp học tập bị động sang học tập chủ động, biến quá trình được đào tạo thành quá trình tự đào tạo. Đó là yếu tố thuận lợi để sau khi tốt nghiệp, sinh viên có thể thích nghi và phát triển năng lực của mình trong môi trường làm việc mới và tiếp tục việc học tập suốt đời.

- Có điều kiện học tập tốt hơn, nâng cao lòng say mê học tập nhờ đạt chí lynchronhững kinh nghiệm, những kỹ năng nói trên.

TRIỂN KHAI HOẠT ĐỘNG NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CỦA SINH VIÊN TRONG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO KỸ SƯ TÀI NĂNG

Các sinh viên tham gia chương trình đào tạo kỹ sư tài năng đều có học lực từ khá trở lên nên có đủ khả năng tham gia các hoạt động nghiên cứu khoa học dưới sự hướng dẫn của các thầy cô.

Trong thời gian vừa qua, Khoa Cơ khí, Trường Đại học Bách Khoa - Đại học Quốc gia TP. HCM đã khởi động môn học chuyên đề nghiên cứu khoa học trong chương trình đào tạo kỹ sư tài năng ngành kỹ thuật

chế tạo.

Quá trình triển khai

Quá trình triển khai môn học này gồm các bước sau đây:

- Thông báo mời các thầy cô tham gia hướng dẫn sinh viên lớp kỹ sư tài năng nghiên cứu khoa học, cung cấp thông tin về:

- + Tên vấn đề, đề tài
- + Mục tiêu
- + Dự kiến các nội dung thực hiện
- + Số sinh viên tham gia
- + Dự kiến kết quả đạt được
- + Lịch làm việc giữa người hướng dẫn và các sinh viên tham gia

- Thông báo, phổ biến cho các sinh viên lớp kỹ sư tài năng.

- Các sinh viên đăng ký tham gia nghiên cứu khoa học.

- Thông báo danh sách cán bộ hướng dẫn, tên đề tài, sinh viên tham gia nghiên cứu khoa học, lịch làm việc hàng tuần (3 - 6 tiết).

Tên vấn đề, đề tài nghiên cứu khoa học

Sinh viên có thể tham gia một số vấn đề, đề tài nghiên cứu khoa học như sau:

● Đề tài nghiên cứu ứng dụng kỹ thuật, phương pháp mới.

Ví dụ: Thiết kế đảm bảo X, Ứng dụng một số phương pháp tính trong kỹ thuật, Sử dụng phương pháp phân tử hữu hạn để tính một số bài toán dẻo, Nghiên cứu ứng dụng công nghệ mới trong sản xuất bún tươi,...

● Đề tài nghiên cứu về thiết bị mới.

Ví dụ: Máy công cụ siêu chính xác, máy đo tọa độ nano, v.v...

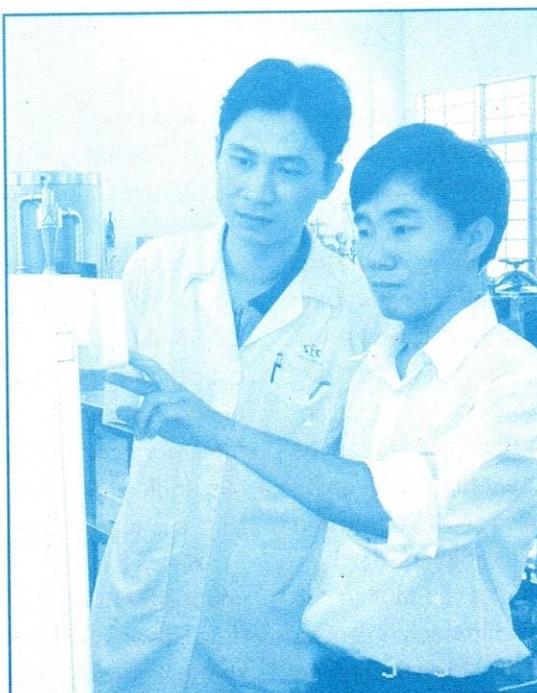
● Đề tài nghiên cứu phục vụ đào tạo.

Ví dụ: Nghiên cứu chế tạo một số mô hình truyền động cơ khí, truyền động thủy lực phục vụ đào tạo, v.v...

● Đề tài nghiên cứu về mô hình hóa và mô phỏng.

Ví dụ: Mô phỏng chuyển động một số cơ cấu máy trên máy tính, Mô hình hóa và mô phỏng hoạt động một số thiết bị công nghiệp, Nghiên cứu mô

(Xem tiếp trang 10)



Nâng cao hiệu quả sử dụng các phòng thí nghiệm nghiên cứu thuộc Đại học Quốc gia TPHCM

• TS. Hồ Đắc Lộc

Trường Đại học Bách khoa, ĐHQG-HCM

Ócác trường đại học, các viện nghiên cứu công tác nghiên cứu khoa học (NCKH) cơ bản được thực hiện tại các phòng thí nghiệm (PTN). Tuy nhiên, do thực tế khách quan và chủ quan, cũng như các ràng buộc về tài chính và cơ chế, các phòng thí nghiệm chưa phát huy được hết tác dụng của mình trong công tác NCKH và đào tạo sau đại học.

Trong những năm gần đây, cùng với sự phát triển về số lượng cũng như chất lượng đội ngũ nhà giáo-nhà khoa học, ĐHQG-HCM đã, đang và sẽ được Nhà nước đầu tư các PTN với các thiết bị hiện đại có đủ khả năng thực hiện các nghiên cứu cơ bản cũng như ứng dụng ngang tầm khu vực. Tuy nhiên, để đạt được các kết quả mong muốn, chúng ta cần một cơ chế mở tăng cường tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm và khả năng cạnh tranh của các PTN. Công tác nghiên cứu khoa học cần được tổ chức một cách đặc biệt: chặt chẽ về mặt quản lý nhưng rất mở trong tư duy và tính độc lập nghiên cứu khoa học, vì bản chất của công việc nghiên cứu khoa học là sáng tạo và độc đáo.

Chính vì vậy, trong phạm vi tham luận này chúng tôi muốn đề cập đến vấn đề tổ chức nghiên cứu khoa học và các PTN nghiên cứu dưới cách nhìn của những người trực tiếp tham gia vào công tác này trong những năm qua.

Có thể chiara 3 nhóm công việc cơ bản có ảnh hưởng lớn đến kết quả-hiệu quả nghiên

cứu khoa học:

- (1) Tổ chức quản lý các đơn vị nghiên cứu (PTN).
- (2) Tuyển chọn và đào tạo cán bộ nghiên cứu khoa học.
- (3) Đảm bảo về cơ sở vật chất, nguồn lực phục vụ nghiên cứu khoa học.

Ngoài ra, cần nhấn mạnh đến tính "quốc tế" trong công tác nghiên cứu khoa học. Các kết quả khoa học ngang tầm quốc tế chỉ có thể được thực hiện trong môi trường quốc tế rộng mở. Vì cuối cùng, sản phẩm của nghiên cứu khoa học thực sự chính là sự nhận thức của toàn nhân loại.

Vấn đề 1: Tổ chức và quản lý các đơn vị nghiên cứu khoa học (PTN) là một công việc phức tạp, đòi hỏi giải quyết nhiều vấn đề mang tính pháp lý chung, nhưng không tách rời khỏi điều kiện cụ thể của từng đơn vị. Trên hình vẽ dưới đây chúng tôi trình bày ý tưởng tổ chức và quản lý đơn vị NCKH, PTN, trong đó "hạt nhân khoa học" cần được cấu thành từ một nhóm nghiên cứu do một nhà khoa học đầu ngành lãnh đạo gắn liền với một PTN (PTN trọng điểm).

*Khoa học và các thành tựu
của nó được ứng dụng trong
các công nghệ hiện đại là
động lực thúc đẩy phát triển
Kinh tế - Xã hội - Văn hóa của
nhân loại. Chính vì vậy phát
triển Khoa học - Công nghệ là
yêu cầu cơ bản của tất cả các
quốc gia trên thế giới.*

PTN trọng điểm có nhiệm vụ thực hiện các nhiệm vụ KHCN mang tính chiến lược của Việt Nam, theo các chương trình trọng điểm của ĐHQG-HCM. Xoay quanh 'hạt nhân khoa học' này là các nhóm nghiên cứu loại B, do nhà khoa học trẻ chủ trì thực

hiện các nhiệm vụ cụ thể theo định hướng của nhóm A. Khuyến khích các nhà nghiên cứu trẻ, các NCS và học viên cao học tham gia nhóm B. Trưởng PTN trọng điểm phải được tuyển chọn công khai dựa trên năng lực thực hiện kế hoạch KHCN đã được đơn vị chủ trì và chủ quản phê duyệt hàng năm. Trong nhiệm kỳ của mình trưởng PTN không kiêm nhiệm các công tác quản lý hành chính khác. Trưởng các nhóm nghiên cứu loại B do Trưởng PTN trọng điểm chọn lựa.

Trong sơ đồ quản lý và vận hành nêu trên vai trò của nhà khoa học đầu đàn là rất quan trọng, là người định hướng các chiến lược phát triển khoa học trong lĩnh vực của mình. Vì vậy, song song với việc trao quyền tự chủ cần có cơ chế đánh giá và bổ nhiệm/miễn nhiệm trưởng PTN trọng điểm rõ ràng, có tính định lượng trên các kết quả KHCN được thực hiện.

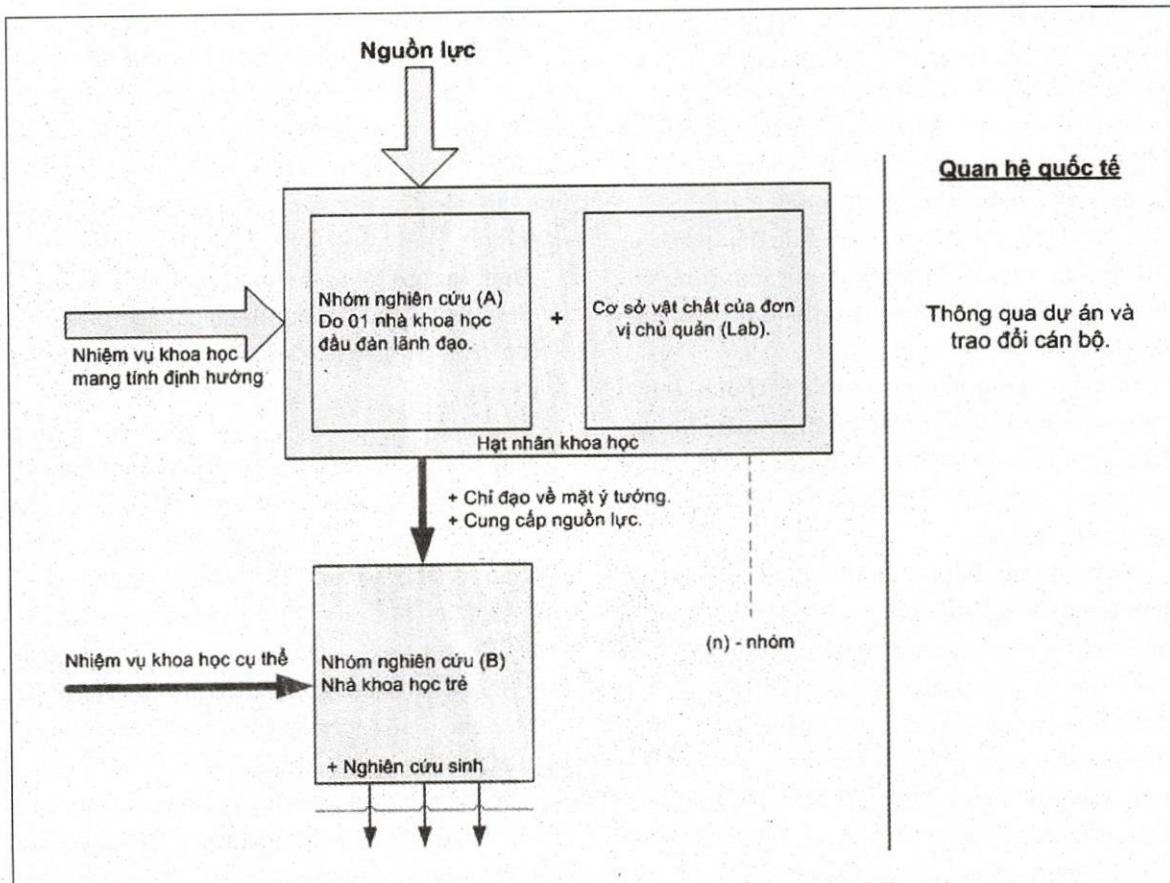


Vấn đề 2: Tuyển chọn và đào tạo cán bộ nghiên cứu là khâu then chốt quyết định sự phát triển nghiên cứu khoa học của một quốc gia và toàn thế giới. Chúng ta cần khẳng định rằng, nghiên cứu khoa học là một lĩnh vực lao động trí tuệ phức tạp đòi hỏi các cán bộ nghiên cứu có những năng lực đặc biệt. Và những người như vậy trong thế giới chúng ta không nhiều.

Không có chỗ cho những nhà nghiên cứu khoa học "phong trào". Vì vậy công tác tuyển chọn cho được những người "có năng lực" để đào tạo thành những nhà nghiên cứu thực thụ là rất khó khăn.

Dự trữ về mặt con người của một quốc gia là không lớn vì vậy cần tạo điều kiện để họ phát triển hết khả năng tiềm tàng phục vụ cho sự phát triển đất nước và nhân loại. Để làm được điều này chúng ta cần:

- (1) Tạo điều kiện thu hút người tài vào công tác nghiên cứu



khoa học; (2) Tổ chức chọn lựa các cá nhân xuất sắc cho từng định hướng khoa học phù hợp với năng lực của họ; (3) Chú trọng đào tạo cán bộ nghiên cứu khoa học trẻ có năng lực.

Về mặt tổ chức đào tạo chúng ta đã có những thành tựu nhất định, thông qua hệ thống trường chuyên ở cấp phổ thông. Tuy nhiên đào tạo đại học và sau đại học, nơi cung cấp nguồn lực chủ yếu cho công tác nghiên cứu khoa học, còn nhiều bất cập. Về mặt hành chính chúng ta có những quy định rõ ràng từ khâu tuyển sinh, cho đến đánh giá và cấp bằng tốt nghiệp. Tuy nhiên cái chúng ta thiếu đó là điều kiện (vật chất và tinh thần) để thực hiện công tác nghiên cứu và đào tạo. Chưa có chỉ tiêu rõ ràng mang tính định lượng phục vụ công tác đánh giá, tuyển chọn cán bộ hướng dẫn khoa học cũng như học viên "học" nghiên cứu khoa học.

Vấn đề 3: Về mặt nguồn lực vật chất chúng ta cần có 2 đảm bảo cơ bản:

(1) Cơ sở vật chất được đầu tư bởi nhà nước.

(2) Phân bổ hợp lý ngân sách khoa học công nghệ hàng năm.

Chúng tôi đề xuất chính sách phân bổ ngân sách cho các PTN trọng điểm theo các nhiệm vụ KHCN đã được phê duyệt hàng năm. Trưởng PTN có trách nhiệm và có toàn quyền sử dụng ngân sách này (tuân thủ đúng các quy định về tài chính của Nhà nước) thực hiện các nhiệm vụ KHCN. Các kết quả NCKH&CGCN sẽ được đánh giá hàng năm bởi Hội đồng Khoa học. Từ đó xem xét kinh phí cho năm sau.

Các PTN có thể thực hiện các hợp đồng dịch vụ, CGCN và đào tạo để có thêm kinh phí hoạt động. Tuy nhiên nhiệm vụ KHCN hàng năm phải được thực hiện đầy đủ.

Ngoài ra, thông qua hợp tác quốc tế chúng ta hoàn toàn có khả năng sử dụng các thiết bị nghiên cứu hiện đại của các phòng thí nghiệm của các đơn vị nghiên cứu nước ngoài và có thêm nguồn kinh phí thông qua các dự án quốc tế.

Một công việc hết sức quan trọng đó là đánh giá định lượng các kết quả nghiên cứu của nhóm nghiên cứu và của từng cán bộ nghiên cứu. Muốn làm được việc này chúng ta cần có hệ thống chỉ tiêu với tính lượng hóa cao, cụ thể là: (1) Kết quả khoa học công bố trên các tạp chí, hội nghị khoa học; (2) Các công nghệ, sản phẩm được cấp bản quyền sở hữu trí tuệ, hoặc được ứng dụng thực tế đem lại hiệu quả cho xã hội; (3) Kết quả đào tạo sau đại học.

Việc đánh giá cần được thực hiện hàng năm và công khai kết quả hoạt động của phòng thí nghiệm, nhóm nghiên cứu.

Trên đây là một số phác thảo ý tưởng về tổ chức và quản lý các PTN trọng điểm. Các ý tưởng này cần được nghiên cứu và đề xuất dưới dạng các giải pháp mang tính hành động cao.

TRIỂN KHAI HOẠT ĐỘNG NCKH CỦA SV TRONG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

(Tiếp theo trang 7)

hình thiết bị rút lõi khuôn thép, Nghiên cứu mô phỏng quá trình tạo ván bánh tráng rẽ.

• **Đề tài nghiên cứu về công nghệ chế tạo, gia công.** Ví dụ: Nghiên cứu ảnh hưởng của quá trình tạo hình ban đầu đến sản phẩm dập thủy tĩnh, Nghiên cứu ảnh hưởng của vật liệu và ma sát đến khả năng tạo hình ống bằng dập thủy tĩnh, Nghiên cứu cắt vỏ hạt điều bằng phương pháp chép hình, v.v...

• **Đề tài nghiên cứu về CAD/CAM và tự động hóa.**

Ví dụ: Tự động hóa sản xuất panel khung thép hình, Nghiên cứu phát triển hệ thống CAD/CAM dệt Jacquard, Nghiên cứu phát triển hệ thống sản xuất bằng máy tính (CIM).

Thời gian làm việc

Mỗi tuần giáo viên hướng dẫn gấp các nhóm sinh viên tham gia nghiên cứu khoa học một lần (3-6 tiết). Mỗi tháng tổ chức seminar báo cáo kết quả nghiên cứu. Các nhóm sinh viên tham gia nghiên cứu khoa học, báo cáo của một số chuyên gia về các kỹ thuật, công nghệ mới trong lĩnh vực kỹ thuật chế tạo.

Định hướng để tài luận văn tốt nghiệp

Khuyến khích hình thành đề tài luận văn tốt nghiệp từ các đề tài nghiên cứu khoa học mà sinh viên đã tham gia.

KẾT LUẬN

Nhìn chung, hoạt động sinh viên tham gia nghiên cứu khoa học trong quá trình học tập là hết sức cần thiết, nhằm nâng cao chất lượng đào tạo và các kỹ năng của cán bộ kỹ thuật, công nghệ trong tương lai. Bước đầu tiên triển khai thực hiện đã nhận được sự tích cực tham gia của các thầy cô hướng dẫn và các sinh viên trong chương trình đào tạo kỹ sư tài năng.

Hy vọng rằng các hoạt động này sẽ được duy trì và phát triển không chỉ trong chương trình kỹ sư tài năng mà còn có thể lan rộng ra trong các sinh viên hệ chính qui nhâm tạo động lực cho việc dạy tốt và học tốt trong nhà trường.

Nhìn lại ĐÉ BƯỚC TIẾP



ĐHQG-HCM đã xác định mục tiêu là đạt tầm khu vực và thế giới trước năm 2020. Tiêu chuẩn hàng đầu để đánh giá và xếp hạng một trường là thành tựu NCKH, các bài báo, phát minh, sáng chế.

GS.TSKH. Trương Minh Vệ

T hành tựu khoa học trước tiên dựa trên số lượng và chất lượng các bài báo khoa học được đăng tải trên các tạp chí quốc tế có uy tín cao và số lần được trích dẫn sử dụng cùng số bằng

phát minh sáng chế được quốc tế công nhận. Theo thống kê hàng năm trên thế giới công bố khoảng 800.000 bài báo khoa học, trong đó Mỹ khoảng 300.000 bài, Nhật 75.000 bài, Đức 66.000 bài, Anh 59.000 bài,



Trung Quốc 57.000 bài, Pháp 47.000 bài... và Việt Nam khoảng 300 bài (trong đó $\frac{3}{4}$ số bài là đồng tác giả với người nước ngoài, đứng tên riêng người Việt chỉ có khoảng 80 bài). Trong năm 2005 ĐHQG-HCM trên lĩnh vực khoa học cơ bản có khoảng 32 bài báo đăng trên tạp chí Quốc tế và 39 báo cáo khoa học ở Hội thảo quốc tế (không xác định được có ai trích dẫn sử dụng các công trình này). Trong 29 hồ sơ ứng viên chức danh GS, PSG do ĐHQG-HCM gửi lên Bộ Chức danh GS nhà nước có rất ít bài báo được viết theo kết quả công trình NCKH đăng ký.

Theo một thống kê năm 1997, số bằng sáng chế được cấp ở Mỹ đối với người Mỹ là 80259, Nhật 30841, Hàn Quốc 2359, Singapore 120, Trung Quốc 3100, Malaysia 23, Thái Lan 18, Philipine 8... Việt Nam 1, ĐHQG-HCM 0, điều đó cho thấy năng lực sáng tạo công nghệ của chúng ta còn rất yếu.

Số lượng cán bộ của ĐHQG-HCM khá lớn 2.582 CB-VC trong đó 1812 C&GD với 470 TSKH và TS, 795 Thạc sĩ, 137 GS và PGS ; hưng chỉ có 28 nghiên cứu

viên, 285 người có đề tài nghiên cứu từ cấp Bộ trở lên, còn không dưới 1/3 số Thầy chỉ chuyên dạy, trong 5 năm qua không chủ trì 01 hợp đồng NCKH hay hợp đồng sản xuất hoặc không có bài báo hay báo cáo khoa học nào. Có những yêu cầu lớn, cấp bách mà thực tiễn kinh tế, xã hội đặt ra như: Cúm giặc cầm, khủng hoảng năng lượng, ma túy, tham nhũng,..., chưa tìm thấy công trình nào từ ĐHQG-HCM đăng tải đạt kết quả nghiên cứu góp phần giải quyết. Thành tựu khoa học ở đỉnh cao chỉ xuất hiện từ tập thể khoa học hùng hậu mạnh mẽ. Tuy vậy chúng ta cũng được khích lệ lớn bởi năm 2005 ĐHQG-HCM đạt 2/8 giải Quốc gia (GS. TS Nguyễn Hữu Niếu và GS. TS Ngô Kiều Nghi - Trường ĐHBK-HCM) hay 44 học sinh Trường PTNăng khiếu ĐHQG-HCM đạt huy chương các loại trong các kỳ thi Olympic quốc tế, sinh viên ĐHBK-ĐHQG-HCM 03 lần đạt giải nhất thi Robot Châu Á, chứng tỏ cũng còn có cơ sở để mơ ước. Giải Nobel về khoa học hay huy chương Fieds về toán học chắc còn xa lăm mới tìm đến đất nước Việt Nam hay ĐHQG-HCM.



Năm 2005 nhà nước ta giành khoản 2% của tổng thu nhập quốc dân cho hoạt động khoa học, năm 2005 toàn ĐHQG-HCM triển khai 183 đề tài cấp Bộ trở lên với tổng kinh phí 18,62 tỷ (trung bình 93 triệu cho 1 đề tài và 9,5 triệu cho 1 CBGD) và 50,63 tỷ cho 15 PTN trong đó PTN Công nghệ Nano được đầu tư nhiều nhất 4,3 triệu đô và 3 PTN nữa đạt tầm NCKH còn hầu hết chỉ phục vụ đào tạo, cho nên doanh thu chuyển giao công nghệ chỉ 56,95 tỷ chưa bằng đầu tư 70,05 tỷ (ở Trung Quốc đầu tư cho KHCN là 1 thì phải thu lãi là 4).

Điều kiện làm việc: còn khá nhiều Thầy, thậm chí PGS còn chưa có bàn ghế, kệ sách riêng nơi làm việc ở Bộ môn để tiếp NCS, SV thực hiện phương pháp đào tạo, NCKH truyền thống hiệu quả là kèm cặp, đầu và đòn, và đó cũng là lời giải thích hợp lý cho quản lý theo khối lượng, chất lượng chứ không quản lý giờ giấc được. Lương và phụ cấp cũng chưa đủ để nuôi sống gia đình, chi phí cho con học tập nên nhiều Thầy trụ cột cũng phải bươn chải kiếm thêm và có lẽ đó cũng là một trong nhiều nguyên nhân năm 2005 chỉ

viết đạt 45% số đầu sách mà các Thầy đã đăng ký viết (mới sử dụng chưa hết 1 tỷ của 2 tỷ ĐHQG chi phụ trợ thêm cho viết giáo trình). Phải hết sức đắn đo khi mua một quyển sách, còn chi phí để viết 1 bài báo đăng tải được trên 1 tạp chí thế giới mất không dưới 40 triệu đồng. Vì vậy hết sức thán phục PGS.TS. Cao Hoàng Trụ-Trường ĐH BK trong 5 năm qua viết đăng tải hơn 40 bài báo trên các tạp chí có uy tín trên thế giới và trong kỳ họp xét chức danh năm 2005 của HĐ chức danh GS Nhà nước, các bài báo này được đánh giá rất cao về nội dung và chất lượng, hay như PGS.TS. Võ Văn Hoàng - Trường ĐH KHTN có 14 bài báo đăng tải trên tạp chí quốc tế.

- Hiện nay nước ta thuộc nhóm nước kém phát triển (GDP khoảng 45 tỷ USD và tính theo đầu người khoảng 600 USD), một nền kinh tế dựa nhiều vào lao động cơ bắp chứ chưa dựa trên nền tảng của phát triển NCKH-ĐT và nguồn nhân lực trí thức. Có người tính 197 năm nữa kinh tế nước ta mới đuổi kịp Singapore, thế thì khoa học và đào tạo ở ĐHQG-HCM, một trong những Đại học hàng đầu cả nước thì sao? Một thực trạng đầy thách đố với mục tiêu ngang tầm khu vực và thế giới năm 2020.

Một vài giải pháp đổi mới QLKH và ĐT

Xin biểu thị sự đồng tình với giải pháp số 1 trong báo cáo tổ chức Hội nghị là "Đổi mới cơ chế quản lý", cũng như trong một lần họp HĐ Khoa học Trường ĐH BK TS. Phan Thị San Hà phê phán gay gắt: chính thế hệ quản lý đàn anh tạo dựng và áp đặt cơ chế quản lý tập quyền, lỏng lẻo, thiếu minh bạch, trì trệ, triệt tiêu động lực. Tôi là người tham gia chính biên soạn nhiều quy chế, qui định, chính sách về khoa học và đào tạo ở ĐHBK trước đây cũng như ĐHQG-HCM nên xin nhận là 1 trong những "Tội phạm quản lý". Tin tưởng rằng thế hệ trẻ nối tiếp sẽ cải cách cơ chế quản lý để phá bỏ mọi ràng buộc, phát huy tối đa mọi tiềm năng khoa học.

Phân cấp giao quyền cho cơ sở: Ta cần sớm xây dựng quy chế, quy định mới khoa học và hợp lý hơn, triệt để tin tưởng giao quyền và chịu trách nhiệm cho GS, PGS, Bộ môn là tế bào cơ bản, sinh hoạt học thuật sinh sôi chất lượng đào tạo và NCKH. Hơn nữa sắp tới chính phủ sẽ ký ban hành cải cách giáo dục đại học, quy chế mới về công tác chức danh, sự chậm trễ đổi mới sẽ không làm được sứ mạng nòng cốt đi đầu mà còn là vật cản và tất yếu sẽ bị đào thải. ĐHQG-HCM đa ngành đa lĩnh vực với quy mô quá rộng lớn nên quy chế quy định mới có lẽ chỉ nên tạo dựng phần



xương sống cốt lõi còn để phản ứng sáng tạo linh hoạt theo đặc thù từng lĩnh vực, ngành, chuyên ngành, trường, khoa, bộ môn, đồng thời do phát triển không đồng đều, sự đa dạng linh hoạt cởi mở của cơ chế quy chế tạo thêm điều kiện và động lực để một số khoa, ngành đang tiềm cận bức phá vươn lên trước đạt tầm khu vực và thế giới.

Môi trường đào tạo và nghiên cứu: Chúng ta đều biết chất lượng cao tùy thuộc rất ít bởi tuyển sinh hay xét duyệt để tài nghiên cứu mà là quá trình đào tạo và nghiên cứu, tri thức và tài năng có được đâu chỉ ở "Lớp đại học" mà ở "Trường đại học". Với sự nỗ lực lớn, chúng ta đã có được khu nội thành, khu mới ở Thủ Đức (Ký túc xá sinh viên, các phòng thí nghiệm, lớp học, Thư viện Trung tâm, Khu Công nghệ Phần mềm,...) khá khang trang với trang bị khá hiện đại, nhưng môi trường nghiên cứu và đào tạo chưa đổi mới tương thích. Từ Giám đốc ĐHQG đến người Thầy hay sinh viên chưa thể truy cập qua mạng (dù mạng ĐHQG-HCM có công suất đến 8Mb) để biết ngay, biết chính xác trong ĐHQG-HCM có bao nhiêu ngành, bao nhiêu môn học, hay thông tin kết quả quá trình của riêng biệt từng sinh viên so với chương trình đào tạo. Nghịch cảnh là mạng tin học ĐHQG-HCM ngày càng tốt hơn nhưng số cán bộ quản lý thuần túy cũng ngày càng đông thêm: toàn ĐHQG-HCM hiện có 770 viên chức và riêng văn phòng ĐHQG có gần 100. Thư viện Trung tâm khá hiện đại nhưng vẫn bong Thầy, bước

vào trường không thấy "lớn lên" nhờ sự yên tĩnh uy nghiêm không khí học thuật, đến bộ môn chưa thấy lịch sử phát triển ngành, sang các phòng ban chưa có được thái độ tiếp đón tôn trọng thân tình, có tính đồng nghiệp đối với sinh viên. Điều này không thể đổ lỗi tại nghèo. Chất lượng đào tạo và nghiên cứu dựa trên nền tảng tri thức, phong cách, phương pháp, tâm huyết và chỉ được hình thành lớn lên trong môi trường khoa học của Trường đại học.

Theo cơ chế quản lý kinh tế thị trường: Cơ chế quản lý trường công lập hiện nay: xin cho, chỉ tiêu và kinh phí, tuân quy chế nền nếp của Bộ là được, ít trách nhiệm, ít mệt mỏi, nước chảy bèo trôi. Thương hiệu ĐHQG "gã khổng lồ" ít đổi thủ dòm ngó, chưa theo kịp cơ chế thị trường với quy luật cung cầu, cạnh tranh, chưa thực sự đánh giá theo kết quả hiệu suất việc làm, chưa sáng tỏ người tích cực, người lè phè, người giỏi, người ăn theo, triệt tiêu động lực nghiên cứu và đào tạo. Để tránh tụt hậu xe hơi, tăng tốc đuổi kịp các trường thế giới có lẽ khôn khéo tận dụng lợi thế trường công lập nhưng quản lý theo cơ chế thị trường. Chúng ta có Khoa Kinh tế, Khoa QLCN, Trường ĐHKHXH&NV cùng nhiều phòng ban thừa sức nghiên cứu để tài khoa học quản lý này.

Nhiều trường từ mẫu giáo đến phổ thông trung học trên địa bàn thành phố đã làm được, Trường ĐH CN 4 tiến rất nhanh, Trường RMIT đạt năng lực cạnh tranh cao, bệnh viện TW chợ Rẫy thí nghiệm cơ chế

quản lý mới đáng theo dõi, Trường ĐHYD được TPHCM vay tiền xây dựng và trang bị "Bệnh viện Trường Y - Dược" khang trang hiện đại, một mô hình kết hợp chất chẽ đào tạo, nghiên cứu, thực hành, dịch vụ khoa học kỹ thuật đáng để học tập.

Tranh thủ tối đa ngoại lực và nội lực ngoài ĐHQG-HCM

Trên thế giới từ trước đến nay những người đạt giải Nobel về khoa học kỹ thuật và Fields về toán học có thể ở nhiều quốc gia khác nhau nhưng đều được đào tạo và nghiên cứu làm việc ở những nước phát triển, chưa có ai ở nước đang hay mới phát triển kể cả nước lớn người đông như Trung Quốc, theo dõi nhiều Tiến sĩ được đào tạo tại ĐHQG-HCM nếu có phối hợp với nước ngoài thì hầu hết đạt chất lượng đào tạo cao hơn chỉ trong nước. Ví dụ như PGS.TS. Trần Thị Hồng ngành máy thiết bị xây dựng và nâng chuyển, được một GS. Mỹ và Nhật cùng hướng dẫn với một GS Trường ĐHBK, GS Nhật làm phản biện tham gia hội đồng bảo vệ, nhờ đó TS. Hồng làm thí nghiệm mở phòng thí nghiệm hiện đại tại Nhật, thực tập ở các công ty lớn nước ngoài, dự và có báo cáo khoa học ở Hội nghị thế giới và buộc các đồng sự Việt Nam cũng làm việc có trách nhiệm, nghiêm túc hơn.

Có lẽ nên đưa vào qui chế luận án Tiến sĩ có một phản biện là GS nước ngoài hay một bài báo đăng ở tạp chí quốc tế. Thầy giáo sau 5 năm làm việc được 1 năm thực tập hoặc ít nhất được 2 lần dự Hội nghị khoa học ở nước ngoài. Ta nên tiến hành phong Giáo sư danh dự cho nhiều người đã là Giáo sư nước ngoài

và đã tham gia đào tạo đóng góp cho các Trường, thậm chí thấy tốt mời và phong làm Trường khoa danh dự như GS. TS Steuev Trường ĐH Georgia Mỹ được ĐH BK mời làm Trường khoa danh dự Khoa quản lý công nghiệp từ năm 1993 đến nay có rất nhiều đóng góp phát triển khoa. Đọc thư của Trường ĐH RMIT Úc mời PGS. TS Trần Vinh Phước tham gia đào tạo Tiến sĩ và xây dựng chương trình nội dung đào tạo ngành thông tin địa lý tại Trường RMIT ở Úc. Thấy thêm tự hào tin tưởng ngày càng có thêm nhiều cá nhân đơn vị đạt tầm "có đi có lại" trong tranh thủ ngoại lực. Sự nỗ lực với nhiều cách thức tranh thủ ngoại lực qua các dự án quốc tế như Việt - Pháp, Việt Nam - Thụy Sỹ, Việt - Úc, Việt - Mỹ.... đã đem lại nhiều kết quả to lớn như mặt, riêng giá trị tài chính lớn hơn 2 lần các dự án nhà nước đầu tư cho ĐHQG-HCM. May mắn qua nhiều tỉnh, thành góp khoảng 110 tỷ xây dựng 12 ký túc xá với 66.000m² cho khoảng 5.000 sinh viên trợ ở khu mới Thủ Đức. Thật thú vị với đề án Nông trường Sông Hậu góp hơn 300 triệu cùng ĐHBK xây dựng PTN chế biến thực phẩm xuất khẩu đạt kết quả tốt. Rõ ràng nội lực ngoài ĐHQG-HCM có ý nghĩa nổi bật cho sự phát triển ĐHQG.

Ngoại lực và nội lực ngoài ĐHQG-HCM chỉ được khai thác tốt khi nội lực được phát huy triệt để. Trí tuệ tập thể HĐKH-ĐHQG cần được quan tâm khai thác. Tổ chức nhiều buổi sinh hoạt chuyên đề nhằm cập nhật thông tin khoa học, tạo không khí học thuật cũng như thu thập nhiều đóng góp ở nhiều cán bộ rất tâm huyết với nghề nghiệp, với Trường, Khoa. Đồng thời quy chế quy định QHQT cởi mở hơn, tin tưởng giao quyền tự chủ và chịu trách nhiệm nhiều hơn cho các đơn vị cơ sở, các GS, PGS để linh hoạt kịp thời trong các hoạt động tranh thủ ngoại lực.

Niềm tin và phấn đấu

Gần đây có một số động thái cho thấy xã hội và lãnh đạo giảm bớt kỳ vọng ở 2 ĐHQG thể hiện qua đề án lập "Trường ĐH quốc tế mới ngang tầm thế giới" hay đề án "14 trường trọng điểm". Hy vọng có thêm điều ấy, nhưng rõ ràng ĐHQG vẫn là thực thể triển vọng nhất chỉ cần tiếp tục cải cách và đầu tư; tất cả chung lòng chung sức phấn đấu cho mục tiêu ĐHQG-HCM hay ít nhất một bộ phận của ĐHQG-HCM sẽ đạt tầm khu vực lân cận năm 2020.



CÔNG TÁC GIÁO DỤC



Trong nội dung công tác Đoàn và phong trào thanh niên Trường ĐH KHTN-ĐHQGTPHCM, Đoàn trường luôn xác định công tác giáo dục (GD) là một nội dung hết sức quan trọng, một trong những nội dung được Đoàn trường đầu tư, quan tâm tìm giải pháp để thực hiện thật hiệu quả, thiết thực, góp phần cùng nhà trường đào tạo cho TPHCM nói riêng và cả nước nói chung những SV chất lượng cao, những nhà khoa học trẻ vừa hồng, vừa chuyên. Đất nước chúng ta đang trong quá trình công nghiệp hóa hiện đại hóa, đội ngũ trí thức trẻ, trong đó có những nhà khoa học tương lai- SV Trường ĐH KHTN sẽ đóng một vai trò, vị trí không nhỏ trong sự nghiệp chung của đất nước. Để có thể đưa đất nước phát triển theo định hướng XHCN, Đảng, Nhà nước, nhân dân đòi hỏi những người trẻ bước vào đời không chỉ với vốn kiến thức chuyên môn giàu có mà còn đòi hỏi ở họ một bản lĩnh vững vàng trong nhận thức, một niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng cộng sản Việt Nam và một phẩm chất đạo đức phù hợp với chuẩn mực của XH.

Bên cạnh sự nỗ lực của bản thân đoàn viên thanh niên (ĐVTN), tổ chức Đoàn cần phải sát cánh hỗ trợ,

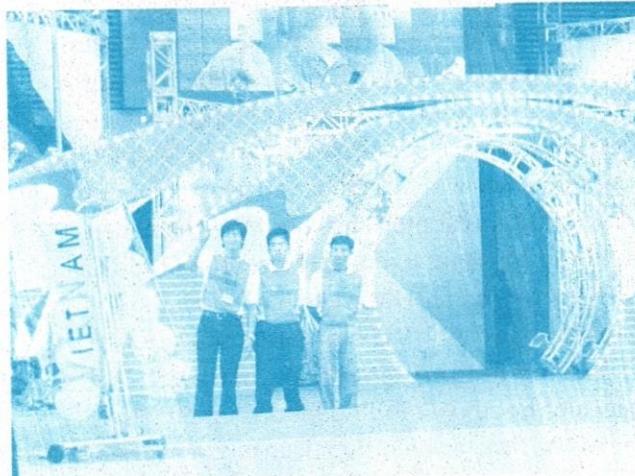
tạo điều kiện để SV trang bị cho mình những hành trang đầy đủ nhất trước khi bước vào đời. Trong đó, công tác GD (GD truyền thống, chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, pháp luật) đóng vai trò quyết định. Việc chăm lo cho ĐVTN được Đảng và Nhà nước ta rất quan tâm, bởi thanh niên chính là tương lai của đất nước. Chủ tịch Hồ Chí Minh, trong Di chúc trước lúc đi xa cũng đã căn dặn "Bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau là một việc rất cần thiết". Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ IX đã khẳng định "Đối với thế hệ trẻ, chăm lo giáo dục, bồi dưỡng, đào tạo phát triển toàn diện về chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, văn hóa, sức khoẻ, nghề nghiệp; giải quyết việc làm. Phát triển tài năng và sức sáng tạo, phô huy vai trò xung kích trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc". Đại hội Đoàn toàn quốc lần thứ VIII đã xác định một trong những phương hướng chung để thực hiện công tác Đoàn và phong trào thanh niên giai đoạn 2002- 2007 là "nâng cao hiệu quả công tác giáo dục của Đoàn, thực hiện tốt chức năng trường học xã hội chủ nghĩa của thế hệ trẻ Việt Nam".

Ngày nay vẫn có một bộ phận thanh niên sống

ĐOÀN VIÊN THANH NIÊN

TAI TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN ĐHQG TP.HCM

Lê Quốc Phong



không lý tưởng hoặc định hướng lý tưởng sống còn lệch lạc; kiến thức về lịch sử, văn hóa dân tộc còn hạn chế; ý thức chấp hành pháp luật chưa cao... Cùng với sự phát triển của XH, hàng ngày hàng giờ, ĐVTN được tiếp cận với nhiều nguồn thông tin phong phú qua internet, phát thanh, truyền hình, không loại trừ những trang web, những nguồn thông tin có nội dung không lành mạnh. Các yếu tố tích cực và tiêu cực đan xen lẫn nhau, tác động không nhỏ đến SV. SV không đủ bản lĩnh, không tự rèn luyện cho mình một nhân cách tốt thì có thể sẽ vấp ngã trước những tác động tiêu cực, nguy hiểm hơn trở thành những kẻ đồng lõa, tiếp tay cho các yếu tố tiêu cực đó phát triển.

Qua cuộc khảo sát của Thành đoàn TPHCM về đánh giá của ĐVTN đối với hoạt động Đoàn trong thời gian qua, ở nội dung công tác GD, ĐVTN TP đã đề nghị Thành đoàn cần tập trung những giải pháp đẩy mạnh các nội dung GD ở các mặt: đạo đức/losống (70.94%), chính trị tư tưởng (40.13%), pháp luật (29.58%), truyền thống (23.78%). Kết quả này cho thấy sự quan tâm của ĐVTN với công tác GD là nhu cầu có thật của mọi ĐVTN. Tổ chức Đoàn có vai trò quan trọng trong việc GD ĐVTN. Đoàn vừa là người bạn, người đồng hành, người lãnh đạo, GD ĐVTN trở thành những người có ích cho XH. Đoàn trường ĐH KHTN cũng nhận thức một cách đầy đủ về trách nhiệm của mình, bởi làm tốt công tác này cũng chính là góp phần cùng nhà trường đào tạo, rèn luyện, hình thành một đội ngũ trí thức trẻ giỏi chuyên môn, có lý tưởng của Đoàn, có đạo đức, sẵn sàng phụng sự đất nước.

NHỮNG THUẬN LỢI VÀ KHÓ KHĂN

Thuận lợi

- Đoàn Trường có nhận thức một cách đầy đủ và thấy rõ tầm quan trọng của công tác GD, có sự đầu tư cả về chiều rộng lẫn chiều sâu trong thiết kế hoạt động. Đoàn thanh niên và Hội SV ngày càng tạo được sự tin tưởng từ ĐVTN, SV. Đây là cơ sở quan trọng để triển khai thực hiện những nội dung của công tác GD. Đội ngũ cán bộ Đoàn chịu khó tìm tòi suy nghĩ, chủ



động, sáng tạo trong việc thiết kế và tổ chức các hoạt động

- SV trường ĐH KHTN nhìn chung là tốt, đa số ý thức được trách nhiệm với bản thân, tuân thủ tốt nội quy của Nhà trường, pháp luật của Nhà nước; chịu khó trong học tập và rèn luyện.

- Luôn được sự quan tâm định hướng của Đảng ủy đối với công tác giáo dục, có sự phối hợp tốt với các đơn vị chức năng trong trường trong việc triển khai, nắm bắt tình hình tư tưởng, dư luận trong SV.

Khó khăn

- Một bộ phận cán bộ Đoàn, đặc biệt là ở cơ sở nhận thức vẫn chưa thực sự đầy đủ về tầm quan trọng của công tác giáo dục. Còn lúng túng trong việc xây dựng nội dung hoạt động cho mảng công tác này. Bản lĩnh chính trị của cán bộ Đoàn, đoàn viên đã không ngừng được nâng lên nhưng vẫn chưa thực sự đáp ứng được nhu cầu của thực tiễn. Một bộ phận ĐVTN còn ngại, né tránh khi nói đến hoặc khi phải tranh luận một vấn đề có liên quan đến chính trị.

- Tác động của những tiêu cực trong XH đến ĐVTN ngày càng nhiều. Hệ thống báo chí với quá nhiều những bài viết về mặt tiêu cực cũng ảnh hưởng đến suy nghĩ của ĐVTN.

- Là trường khoa học cơ bản, việc sử dụng thành thạo internet của SV Trường trở thành kỹ năng cần thiết, bên cạnh những lợi ích cũng có nhiều mặt hại: văn hóa phẩm độc hại... có thể được tiếp cận dễ dàng hơn. Học chế tín chỉ cũng là một trong những khó khăn đối với sinh hoạt chi đoàn, điều kiện tập trung để tổ chức sinh hoạt chủ điểm, sinh hoạt chuyên đề trở thành một bài toán khó đối với Đoàn trường và

các chi đoàn.

NHỮNG GIẢI PHÁP THỰC HIỆN VÀ KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

Đoàn trường ĐH KHTN đã xây dựng nội dung công tác GD trên 4 mảng lớn: chính trị tư tưởng, truyền thống, đạo đức lối sống, pháp luật. Tất cả các nội dung được cụ thể hóa bằng các hoạt động đa dạng, phong phú như húy khá đông ĐVTN. Nhiều giải pháp đã được thực hiện nhằm nâng cao hơn nữa nhận thức chính trị của amỗi ĐVTN. Hàng năm, bằng các hoạt động của mình, Đoàn Thanh niên và Hội SV Trường đã thu hút trên 50.000

lượt ĐVTN đến với các hoạt động của mình. Các hoạt động mang tính GD cao: hành trình đến bảo tàng, giao lưu với nhân chứng lịch sử, hoạt động CTXH, tình nguyện, thăm Mẹ Việt Nam anh hùng, các đêm hội văn hóa kỷ niệm các ngày lễ lớn của dân tộc của Đoàn thu hút rất đông SV tham gia. Hiệu quả mang lại từ các hình thức GD trực quan này là rất khả quan, SV hiểu hơn về đất nước, về truyền thống cách mạng của dân tộc, nâng cao lòng tự hào dân tộc, lòng yêu nước trong mỗi SV. Từ các cuộc vận động "100% SV đến lớp học tập các môn khoa học Mác-Lênin" đến các hội thi tìm hiểu các môn KH Mác-Lênin "Tuổi trẻ KHTN với các môn KH Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh" hay gần đây nhất là cuộc thi tìm hiểu tư tưởng Hồ Chí Minh "Sáng mãi tên Người". Đó là các sân chơi mang tính học thuật cao, SV đến với các môn KH này nhẹ nhàng hơn, thu nhận được kiến thức nhiều hơn. Số lượng đăng ký thi đấu và tham gia cổ vũ cho các đội tuyển trong mỗi lần thi luôn đạt trên 3.000 SV. Điều đó chứng tỏ SV KHTN không quay lưng, không thờ ơ với các môn khoa học này, quan trọng là phương pháp nhuần nhaudể có thể kích thích và khơi gợi niềm say mê học tập ở SV. Mỗi lần tổ chức các hội thi thực sự là đợt sinh hoạt chính trị rộng lớn trong toàn thể SV Trường.

Đó còn là các diễn đàn được tổ chức rộng rãi từ Chi đoàn đến Đoàn trường, ĐVTN chính là những chủ nhân của diễn đàn đó. Đó là nơi ĐVTN nói lên tiếng nói, tâm tư, suy nghĩ của mình về Đoàn, về cuộc sống, học tập... Và cũng từ những diễn đàn này, những định hướng quan trọng của Đoàn, của Đảng, của Nhà nước đến được với đoàn viên thanh niên. Các hội thi tuy

truyền tinh thần về pháp luật, về các quy định học chế tín chỉ, tìm hiểu các tác hại của ma tuý - Aids... thể hiện quyết tâm nói không với cái xấu, cùng XH đấu tranh loại bỏ cái xấu của SV. SV được trang bị những kiến thức phổ thông, những hiểu biết XH cần thiết và thể hiện rõ quan điểm, chính kiến và trách nhiệm của bản thân trước những vấn đề chung của đất nước, của TP. Các phong trào: "Mùa thi nghiêm túc, chất lượng", "Bạng giúp bạn", "Xây dựng môi trường học đường văn minh, sạch đẹp", tuyên dương các điển hình sinh viên qua hệ thống bản tin, các buổi giao lưu gặp gỡ mà đỉnh cao là Liên hoan thanh niên tiêu biểu năm 2001 và Liên hoan sinh viên 3 tốt của Hội SV năm 2002 đã phát huy tác dụng tốt, đạt hiệu quả tuyên truyền cao và có tính thuyết phục đối với ĐVTN.

Tham gia mỗi hoạt động là mỗi dịp ĐVTN tự soi rọi lại bản thân mình, khơi gợi những giá trị tốt đẹp trong mỗi ĐVTN, đó cũng chính là môi trường, là trường học XHCN để ĐVTN rèn luyện và hình thành những tính cách và phẩm chất tốt đẹp - những phẩm chất mà thanh niên TP đang rèn luyện: yêu nước, hiếu thảo, kính thầy, trung thực, thương người, hiếu học, kỷ luật, tiết kiệm. Một trong những nội dung được Đoàn trường xác định là phải đầu tư và làm tốt đó là công tác bồi dưỡng nâng cao bản lĩnh chính trị cho đoàn viên và đội ngũ cán bộ Đoàn. Mỗi cán bộ Đoàn phải đủ lý luận để trở thành một tuyên truyền viên giỏi, một người có khả năng lãnh đạo, thuyết phục quần chúng cao, đặc biệt là đối với những vấn đề mang tính chính trị. Xuất phát từ nhận thức đó, Tổ rèn luyện, CLB Lý luận trẻ và CLB cán bộ Đoàn đã ra đời với những buổi sinh hoạt được chuẩn bị kỹ lưỡng, mang tính thời sự cao. Mỗi cán bộ Đoàn tham gia hoạt động sẽ được cung cấp những thông tin chính thống, được phân tích, trao đổi khán giả chủ đề thảo luận, từ đó nâng cao bản lĩnh và nhận thức về các vấn đề đó. Thực tế hoạt động tại Đoàn trường đã cho thấy những đoàn viên, cán bộ đoàn tham gia các nội dung trên đã có sự chuyển biến rõ rệt, vững vàng hơn, bản lĩnh hơn trong xử lý các vấn đề liên quan.

HƯỚNG PHÁT TRIỂN

Trong giai đoạn tới, để có thể giữ vững thành quả đạt được và tiếp tục hoàn thành tốt nhiệm vụ trong công tác GDĐVTN, Đoàn trường xác định cần tập trung các trọng tâm sau:

- Bên cạnh các giải pháp của đoàn trường cần tăng cường hơn nữa vai trò của đoàn viên thanh niên trong việc tự rèn luyện, tự giáo dục. Làm cho đoàn viên thanh niên ý thức được vai trò chủ đạo của mình qua trình xây dựng đạo đức - lối sống chung của toàn XH là một trong những yếu tố quan trọng nhất, quyết định chất lượng và hiệu quả của công tác GD.

- Công tác GD đạo đức lối sống cho ĐVTN cần định hướng các giá trị tốt đẹp của XH cho ĐVTN. Các giá trị định hướng cần thể hiện tính nhân bản, thiết thực, xem giá trị đạo đức là cốt lõi, đồng thời phát huy tính sáng tạo, chủ động của ĐVTN trong học tập, công tác rèn luyện. Tăng cường hơn nữa hình thức giáo dục bằng trực quan sinh động: các gương điển hình, giới thiệu các phẩm chất cao đẹp của thanh niên, SV để phấn đấu học tập, noi gương.

- Lấy phong trào 3 tốt của SV, phong trào 3 trách nhiệm của cán bộ trẻ và 8 phẩm chất của thanh niên TP là nội dung trọng tâm và xuyên suốt để thiết kế tổ chức hoạt động. Công tác GD ĐVTN đòi hỏi tổ chức Đoàn phải nỗ lực, nắm bắt kịp thời những nhu cầu, tâm tư, nguyện vọng của ĐVTN hơn nữa mới có thể hoàn thành nhiệm vụ, đáp ứng mong mỏi của Đảng ủy - Ban Giám hiệu, yêu cầu của phong trào và của bản thân ĐVTN. Công tác GD là một trong những nội dung khó thực hiện, với những trình bày ở trên, Đoàn Trường ĐH KHTN chỉ muốn góp thêm và chia sẻ những giải pháp đang thực hiện, những kinh nghiệm đã thu nhận được từ thực tiễn phong trào của Trường. Đoàn Trường ĐH KHTN rất mong nhận được những ý kiến đóng góp, trao đổi của các đơn vị để có thể hoàn thiện hơn công tác GD ĐVTN.





TRUNG TÂM ĐÀO TẠO QUỐC TẾ 5 NĂM HOẠT ĐỘNG & PHÁT TRIỂN (2001-2006)

Trước xu thế hội nhập với khu vực và thế giới, mở ra nhiều cơ hội hợp tác nghiên cứu, đào tạo với các trường đại học đối tác nước ngoài, ĐHQG-HCM với vai trò là "một trung tâm đào tạo đại học, sau đại học, nghiên cứu khoa học công nghệ, đa ngành, đa lĩnh vực, chất lượng cao, đạt trình độ tiên tiến, làm nòng cốt trong hệ thống giáo dục đại học Việt Nam, đóng vai trò quan trọng trong sự nghiệp phát triển kinh tế xã hội, phục vụ cộng đồng cho khu vực phía Nam nói riêng và cả nước nói chung" đã xác định đadạng hóa vàđaphương hóa các mối quan hệ hợp tác với các trường đại học uy tín trong khu vực và trên thế giới là một trong những chiến lược trọng tâm nhằm phát triển quan hệ quốc tế của ĐHQG-HCM trong giai đoạn đầu của thiên niên kỷ mới.

Dể thực hiện chiến lược đó, ngày 22 tháng 02 năm 2001, ĐHQG-HCM đã ký quyết định thành lập Trung tâm Đào tạo Quốc tế trực

thuộc ĐHQG-HCM (CIE), là đơn vị đào tạo có chức năng triển khai các chương trình hợp tác quốc tế được ký kết giữa ĐHQG-HCM với các trường đại học đối tác

nước ngoài. Trong 5 năm qua với sự phát triển không ngừng về quy mô lẫn ngành nghề đào tạo, Trung tâm Đào tạo Quốc tế nay được đánh giá là một Trung tâm đào tạo chất lượng cao của cả nước, từ đó ngày càng nâng cao uy tín của ĐHQG-HCM, khẳng định sự đúng đắn của chủ trương chiến lược thông qua công tác quan hệ quốc tế, góp phần đưa ĐHQG-HCM lên ngang tầm các đại học trong khu vực và thế giới.

Từ một đơn vị mới thành lập năm 2001 với 17 sinh viên của akhahocđầutiên, đến nay Trung tâm đã phát triển thành một đơn vị đào tạo có uy tín, vận hành cùng lúc hai chương trình hợp tác đào tạo với nước ngoài: Chương trình Hợp tác Du học Hoa Kỳ (AUCP) ký kết giữa ĐHQG-HCM và các trường đại học có uy tín ở Hoa Kỳ mà đối tác chính là Đại học Houston Clear - Lake, bang Texas, Hoa Kỳ (UHCL) nhằm đào tạo sinh viên ở hai cấp bậc: đại học và cao học; và Chương trình hợp tác đào tạo Cử nhân Cao đẳng (ACP) ký kết giữa ĐHQG-HCM với Đại học La Trobe, Úc.

Trong hơn 5 năm qua, Chương trình AUCP đã và đang tổ chức đào tạo 11 khóa cao học và 05 khóa đại học với tổng số sinh viên trên 650 người. Trong đó, trên 350 sinh viên đã chuyển tiếp sang du học tại Hoa Kỳ. Đặc biệt, có 150 sinh viên được nhận học bổng giai đoạn II do các trường đại học Mỹ cấp với tổng giá trị trên 1.400.000 USD. Trung tâm Đào tạo Quốc tế cũng đã cấp học bổng với tổng giá trị trên 60.000 USD cho sinh viên đạt thành tích học tập xuất sắc tại Việt Nam.

Với những thành quả như trên, Chương trình AUCP không những đã nhận được sự tin nhiệm ngày càng cao của xã hội, của đông đảo học sinh, sinh viên và phụ huynh mà còn được phía Mỹ đánh giá là một trong những chương trình hợp tác đào tạo thành công nhất của Hoa Kỳ tại Việt Nam.

Trên cơ sở thành công của Chương trình Hợp tác Du học Hoa Kỳ, Trung tâm Đào tạo Quốc tế đã tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình hợp tác đào tạo Cử nhân Cao đẳng (ACP) ký kết giữa ĐHQG-HCM với Đại học La Trobe, Úc vào ngày 08/09/2004. Cho đến nay, Chương trình ACP đã tổ chức được 04 khóa đào tạo với tổng số sinh viên là 52 người.

Với phương châm đặt chất lượng làm mục tiêu hàng đầu, Trung tâm CIE luôn nỗ lực nâng cao chất lượng đào tạo, phấn đấu đạt chuẩn mực của một chương trình đào tạo quốc tế chất lượng cao. Với mục tiêu đó, chương trình đào tạo tại Trung tâm đã đáp ứng được yêu cầu nghiêm ngặt của các chương trình

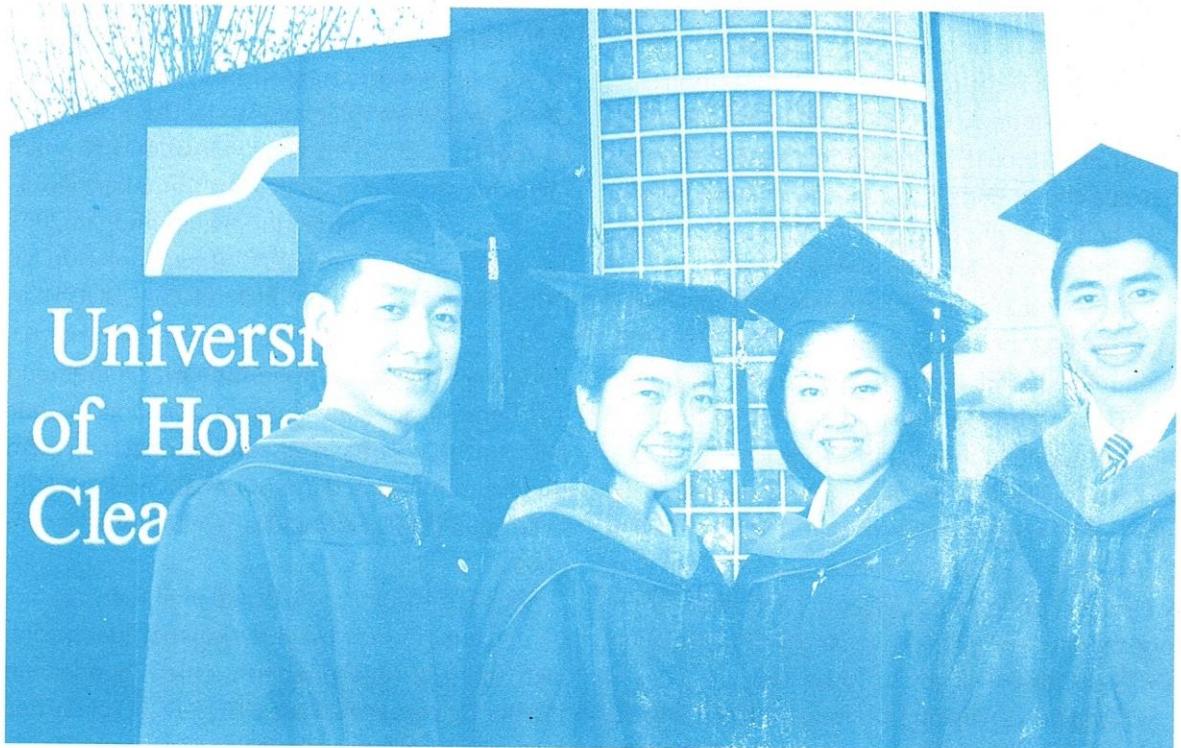
đào tạo tại Mỹ, và trong thực tế sinh viên của Trung tâm khi chuyển tiếp sang giai đoạn II đã hòa nhập rất tốt với môi trường học tập tại Hoa Kỳ - nhiều sinh viên đã tốt nghiệp với thứ hạng cao tại UHCL, trong đó có người tốt nghiệp thủ khoa toàn trường, có người nhận được học bổng để tiếp tục học ở bậc tiến sĩ.

Trong công tác hợp tác quốc tế, nếu như năm 2001 Trung tâm chỉ mới vận hành Chương trình Hợp tác Du học Hoa Kỳ (AUCP) với một đối tác của ĐHQG-HCM là Đại học Houston - Clear Lake, bang Texas, Hoa Kỳ, thì đến nay Trung tâm đã mở rộng hợp tác với hệ thống 12 trường đại học công lập bang Oklahoma, Đại học Missouri St. Louis, bang Missouri, và phát triển thêm Chương trình hợp tác đào tạo Cử nhân Cao đẳng (ACP) ký kết giữa ĐHQG-HCM với Đại học La Trobe, Úc năm 2004.

Ngoài các đối tác Mỹ, Úc, để phát triển các mối liên kết quốc tế, mở ra nhiều cơ hội chọn lựa cho sinh viên, Trung tâm đã triển khai thực hiện Chương trình hợp tác đào tạo ký kết giữa ĐHQG-HCM với Đại học Kỹ thuật Auckland, New Zealand vào ngày 29/11/2005. Theo đó, những sinh viên có nhu cầu học tập tại New Zealand, có thể đăng ký học giai đoạn 2 tại Đại học Kỹ thuật Auckland để hoàn tất chương trình học và nhận bằng do Đại học Kỹ thuật Auckland cấp.

Tận dụng các mối liên kết quốc tế trong công tác đào tạo, nâng cao trình độ đội ngũ giảng viên Việt Nam, trong 5 năm qua, Trung tâm đã mời hơn 50 giảng viên trong và ngoài ĐHQG-HCM tham gia giảng dạy cho các chương trình đào tạo tại Trung tâm, nhằm giúp cho các giảng viên Việt Nam có điều kiện tiếp cận với chương trình đào tạo và phương pháp giảng





Universi of Hou Clea

dạy mới của các trường đại học tiên tiến nước ngoài. Ngoài ra, để xây dựng đội ngũ giảng viên cơ hữu, đáp ứng yêu cầu phát triển ngày càng cao của chương trình trong tương lai, trong tháng 9/2006 vừa qua Trung tâm đã phối hợp với Đại học Houston - Clear Lake cấp học bổng đưa cán bộ đi đào tạo cao học tại Đại học Houston - Clear Lake.

Với những thành quả đạt được trong công tác quan hệ quốc tế, tại Hội nghị "Tổng kết 5 năm công tác Quan hệ Quốc tế của ĐHQG-HCM" tổ chức tháng 11/2004, Trung tâm là một trong bốn đơn vị của ĐHQG-HCM được Giám đốc ĐHQG-HCM trao tặng bằng khen đơn vị có thành tích xuất sắc trong công tác quan hệ quốc tế.

Song song với hoạt động đào tạo chuyên môn, các công tác đoàn thể, xã hội là một trong những hoạt động trọng tâm hàng năm của Trung tâm. Trong những năm qua, Trung tâm liên tục tổ chức và phối hợp tổ chức thành công Hội thao Chi đoàn Trung tâm Ngoại ngữ Đào tạo Quốc tế - ĐHQG-HCM cho CB-CNV của hai Trung tâm, tổ chức Tết Trung thu cho trẻ em nghèo hàng năm, tích cực tham gia các Hội thao CB-VC Cơ quan Văn phòng ĐHQG-HCM do Văn phòng ĐHQG-HCM tổ chức và đã đạt thành tích cao. Ngoài ra, Trung tâm cũng chú trọng đến việc tổ chức các hoạt động ngoại khóa nhằm tạo một sân chơi lành mạnh, bổ ích cho sinh viên. Hàng năm, Trung tâm đều

hỗ trợ cho Hội Sinh viên CIE tổ chức các lễ hội, sinh hoạt dã ngoại, hoạt động từ thiện... Đặc biệt, trong những năm gần đây Trung tâm đã cùng với Hội Sinh viên CIE tổ chức cuộc thi Hùng biện tiếng Anh mở rộng đến các sinh viên ở các trường đại học trong và ngoài ĐHQG-HCM nhằm khuyến khích sinh viên trau dồi, nâng cao khả năng Anh ngữ và đồng thời tạo điều kiện cho sinh viên giao lưu với sinh viên của các trường bạn trong thành phố.

Với những thành tích trên, vào tháng 8 năm 2006, Trung tâm đã vinh dự được nhận "Bằng khen Giám đốc ĐHQG-HCM cho đơn vị có thành tích xuất sắc trong 5 năm hoạt động 2001 - 2006".

Trung tâm Đào tạo Quốc tế vẫn đang trên đường khẳng định và phát triển các chương trình đào tạo của mình. Trong những năm sắp tới, Trung tâm sẽ tập trung cho công tác nâng cấp toàn diện các mặt hoạt động của mình nhằm đưa Trung tâm trở thành một đơn vị đạt chuẩn và chất của một trung tâm đào tạo chất lượng cao, đáp ứng được các tiêu chuẩn kiểm định chất lượng của các tổ chức kiểm định có uy tín của Hoa Kỳ. Trung tâm sẽ có định hướng chiến lược để mở rộng và nâng cao hơn nữa chất lượng các chương trình đào tạo của mình nhằm đào tạo nguồn nhân lực có tri thức, có trình độ chuyên môn cao đáp ứng nhu cầu nguồn nhân lực cho sự phát triển kinh tế - xã hội của thành phố, của khu vực và cả nước.

ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG ĐÀO TẠO

TỪ GÓC ĐỘ CỰU SINH VIÊN CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA, ĐHQG-HCM

• GVC. ThS. Nguyễn Thúy Quỳnh Loan

Khoa Quản lý Công nghiệp - Trường Đại học Bách khoa, ĐHQG-HCM

• CN. Nguyễn Thị Thanh Thảo

Ban Đảm bảo Chất lượng - Trường Đại học Bách khoa, ĐHQG-HCM

Khảo sát ý kiến cựu sinh viên về chất lượng đào tạo là phần không thể thiếu được trong công tác đảm bảo chất lượng của trường đại học. Do đó, bài viết này trình bày kết quả đánh giá chất lượng đào tạo từ góc độ cựu sinh viên của trường Đại học Bách khoa, ĐHQG-HCM ở các khía cạnh: chương trình đào tạo, đội ngũ giảng viên, cơ sở vật chất, và kết quả đào tạo. 479 bảng câu hỏi phản hồi của cựu sinh viên đã được xử lý và phân tích trong nghiên cứu này. Từ kết quả đánh giá, bài viết đưa ra những mặt mạnh và mặt yếu trong công tác đào tạo của trường và đề xuất một số cải tiến để nâng cao chất lượng đào tạo.

Giới thiệu

Hiện nay, chất lượng đang được quan tâm nhiều trên thế giới. Mọi người bàn luận về chất lượng trong mọi lĩnh vực của xã hội: trong các ngành công nghiệp, dịch vụ,... và trong cả lĩnh vực giáo dục. Chất lượng luôn là vấn đề quan trọng nhất của tất cả các trường đại học. Do đó, việc nâng cao chất lượng đào tạo là nhiệm vụ quan trọng nhất của bất kỳ cơ sở đào tạo đại học nào.

Mặc dù có tầm quan trọng như vậy nhưng chất lượng vẫn là một khái niệm khó định nghĩa, khó xác định, khó đo lường và cách hiểu của người này cũng khác so với người kia. Do đó, khái niệm chất lượng trong giáo dục đã được đưa ra từ nhiều góc độ khác nhau (Vroejenstijn, Nguyễn Hội Nghĩa (người dịch), 2002):

● Khi chính phủ xem xét chất lượng, trước hết họ nhìn vào tỉ lệ đậu/rớt, những người bỏ học và thời gian học tập. Chất lượng dưới con mắt của chính phủ có thể miêu tả như "càng nhiều sinh viên kết thúc chương trình theo đúng hạn quy định, với chất lượng tiêu chuẩn quốc tế, và với chi phí thấp nhất".

● Những người sử dụng, khi nói về chất lượng, sẽ nói về kiến thức, kỹ năng và đạo đức trong suốt quá trình học tập: "sản phẩm" bị thử thách chính là những cử nhân, kỹ sư.

● Đội ngũ cán bộ giảng dạy sẽ định nghĩa chất

lượng như là "đào tạo hàn lâm tốt trên cơ sở chuyển giao kiến thức tốt, môi trường học tập tốt và quan hệ tốt giữa giảng dạy và nghiên cứu".

● Đối với sinh viên, chất lượng liên hệ đến việc đóng góp vào sự phát triển cá nhân và việc chuẩn bị cho một vị trí xã hội. Giáo dục phải kết nối với mối quan tâm cá nhân của người sinh viên.

Vì vậy chúng ta có thể nói rằng "chất lượng được xác định bởi sự thỏa thuận giữa các bên liên quan về những yêu cầu mong muốn. Giáo dục đại học phải cố gắng hoàn thành càng nhiều ước muốn càng tốt và điều này phải thể hiện trong những mục đích và mục tiêu đào tạo".

Đảm bảo chất lượng cho giáo dục đại học là hoạt động cần thiết nhằm cung cấp cho sinh viên tốt nghiệp có đủ trình độ đáp ứng nhu cầu đòi hỏi ngày càng cao của xã hội. Vì vậy, kết quả của cuộc khảo sát sinh viên đã tốt nghiệp sẽ phản ánh mức độ thích ứng của sản phẩm đào tạo của trường với nhu cầu của thị trường lao động và được tổng hợp cho toàn bộ hệ thống.

Trong vài năm gần đây, trường Đại học Bách khoa, ĐHQG-HCM (ĐHBK) cũng tiến hành không định kỳ lấy ý kiến của sinh viên tốt nghiệp về chất lượng đào tạo trong đợt họ về nhận bằng tốt nghiệp. Tuy nhiên, họ mới chỉ tốt nghiệp mỗi ba tháng nên chưa đủ thời gian để phản ánh đúng chất lượng đào tạo của trường.

Theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo về kiểm định chất lượng trường đại học, việc lấy ý kiến phản hồi của cựu sinh viên cũng là một trong những hoạt động cần thiết để minh chứng cho việc nâng cao chất lượng đào tạo của trường. Do đó, trong khoảng thời gian tháng 9 - 12/2005 chúng tôi đã thực hiện đề tài nghiên cứu đánh giá chất lượng đào tạo từ góc độ cựu sinh viên của trường ĐHBK, ĐHQG-HCM với các mục tiêu cụ thể như sau:

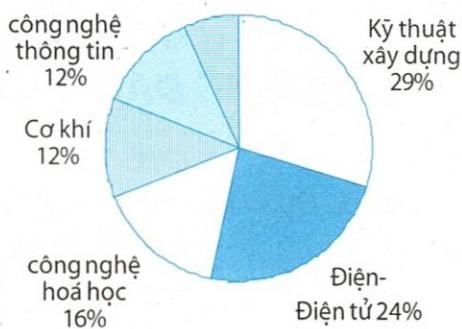
- Khảo sát và đánh giá chất lượng đào tạo từ góc độ cựu sinh viên
- Đề xuất một số kiến nghị để cải tiến chất lượng đào tạo cho trường ĐHBK

Khung nghiên cứu của đề tài được thể hiện trong hình 1. Ý nghĩa thực tiễn của đề tài này là giúp cho phía nhà trường có cái nhìn tổng quan về chất lượng đào tạo của trường trong những năm qua theo góc độ cựu sinh viên. Đây cũng là tài liệu tham khảo cho trường trong việc cải tiến chất lượng và xây dựng kế hoạch lấy ý kiến sinh viên.

Phương pháp nghiên cứu

Đề tài đã tiến hành điều tra cựu sinh viên của trường ĐHBK đã tốt nghiệp và đi làm ít nhất là 6 tháng trở đi. Do hạn chế thời gian và cách tiếp cận nên trong

Quản lý công nghiệp

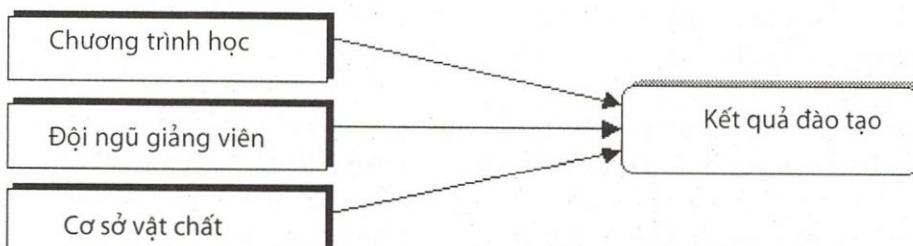


Hình 2: Tỷ lệ phản hồi của cựu sinh viên phân theo Khoa

số người có mức thu nhập trên 5 triệu).

Khả năng tìm việc của sinh viên BK tương đối nhanh. Họ dễ dàng được các doanh nghiệp chấp nhận. Chỉ trong vòng một tháng sau khi tốt nghiệp đã có 53% cựu sinh viên xin được việc làm và trong vòng 9 tháng hầu như (97%) đã tìm được việc và tỷ lệ cựu sinh viên Bách khoa chuyển đổi công ty cũng khá thấp.

Bằng cấp là một trong những yếu tố mà các doanh nghiệp quan tâm khi tuyển chọn nhân sự. Nhiều doanh nghiệp còn căn cứ vào bằng cấp để trả lương



Hình 1: Khung nghiên cứu của đề tài

nghiên cứu chỉ khảo sát cựu sinh viên thuộc 6 Khoa của trường: (1) Điện - Điện tử, (2) Kỹ thuật Xây dựng, (3) Công nghệ Hóa học, (4) Cơ khí, (5) Công nghệ Thông tin, và (6) Quản lý Công nghiệp. (Hình 1)

Đặc điểm mẫu điều tra

Do đây là trường đại học kỹ thuật nên tỷ lệ phản hồi của cựu sinh viên phân theo giới tính là nam chiếm 80% và nữ chiếm 20%. Tỷ lệ phản hồi phân theo khoa được thể hiện trong Hình 2. Trong đó, 25% người trả lời là học sinh cuối cấp (giám đốc, phó giám đốc, trưởng/phó phòng) và 75% là nhân viên. (Hình 2)

Nhin chung sinh viên mới ra trường (năm 2005) có mức lương khoảng 1-2 triệu VNĐ. Nhưng sau khoảng 4 đến 5 năm công tác, tỷ lệ cựu sinh viên đạt được mức lương trên 5 triệu khá cao (chiếm 63% trong tổng

và để bặt chức vụ cho nhân viên trong quá trình làm việc của họ. Theo kết quả khảo sát, cựu sinh viên cho rằng bằng đại học ảnh hưởng khálớnđếnviệc có công việc và mức lương hiện tại. Tuy nhiên, bằng đại học không ảnh hưởng nhiều đến việc để bặt, vì họ cho rằng năng lực trong quá trình làm việc mới chính là yếu tố chính ảnh hưởng đến việc để bặt.

Sự liên quan giữa ngành học với công việc hiện tại giúp cho sinh viên có thể ứng dụng kiến thức đã học vào công việc thực tế, phát huy năng lực của mình và thuận lợi để phát triển xa hơn trong tương lai. Công việc hiện tại của cựu sinh viên Bách khoa có liên quan đến ngành học của họ khá cao (mean = 3.69), hay nói một cách khác, nhiều cựu sinh viên hiện đang làm việc đúng ngành nghề được đào tạo.

Đánh giá chất lượng đào tạo từ góc độ cựu sinh viên

Trong phần đánh giá chất lượng đào tạo, nghiên cứu này trình bày bốn khía cạnh: chương trình đào tạo, đội ngũ giảng viên, cơ sở vật chất và kết quả đào tạo. Thang đo Likert 5 điểm được sử dụng trong nghiên cứu này. Kết quả cho thấy giá trị 'mean' tập trung nhiều trong khoảng 3 - 4. Do đó, để thuận tiện cho việc nhận xét, chúng tôi đưa ra một số quy ước sau:

- Mean < 3.00: Mức thấp (dưới trung bình)
- Mean = 3.00 - 3.24: Mức trung bình
- Mean = 3.25 - 3.49: Mức trung bình khá
- Mean = 3.50 - 3.74: Mức khá tốt hoặc khá cao
- Mean = 3.75 - 3.99: Mức tốt hoặc mức cao
- Mean > 4.00: Mức rất tốt hoặc rất cao

Chương trình đào tạo

Chương trình đào tạo đóng vai trò hết sức quan trọng trong quá trình đảm bảo chất lượng. Có thể nói chương trình đào tạo là công cụ để tổ chức và quản lý đào tạo của nhà trường. Qua kết quả đánh giá của cựu sinh viên về chương trình đào tạo:

Nhìn chung cựu sinh viên khá hài lòng về chương trình đào tạo của nhà trường. Đặc biệt họ đánh giá khá cao ở yếu tố 'đảm bảo đủ năng lực liên thông sau đại học (mean = 3.55). Kế đến là các yếu tố 'sự phù hợp của kiến thức chuyên môn với công việc' và 'phương pháp kiểm tra theo năng lực và quá trình'. Ngoài ra, khi đề cập tới yếu tố 'kiến thức quản trị kinh doanh có cần thiết cho người kỹ sư không thì kết quả cựu sinh viên trả lời là rất cần thiết (giá trị mean cao nhất = 3.71). Thực tế, những cựu sinh viên được khảo sát cho thấy để làm tốt công việc của họ không những phải vững chuyên môn mà còn phải có thêm kiến thức quản trị để hoạch định, điều hành và quản lý công việc của họ.

Bên cạnh đó, các cựu sinh viên đánh giá ở mức thấp (dưới trung bình) một số yếu tố trong chương trình mà họ đã học. Cụ thể là 'chương trình đào tạo chưa có sự phân bổ hợp lý giữa lý thuyết và thực hành' (mean = 2.64). Phần lớn họ chỉ ngồi trên ghế nhà trường và học lý thuyết, còn thời gian thực hành và đi thực tế thì quá ít. Vì vậy, chương trình đào tạo cần phải được thiết kế sát với thực tế và thường xuyên cập nhật đổi mới.

Đội ngũ giảng viên

Đội ngũ giảng viên là người trung gian giữa kiến thức và sinh viên, chuyển tải những bài học cho sinh viên, dẫn dắt sinh viên từng bước ứng dụng kiến thức

vào thực tế. Vì vậy, quá trình dạy - học phải được tổ chức trên cơ sở lấy người học làm trung tâm.

Nhìn chung cựu sinh viên cũng khá hài lòng về đội ngũ giảng viên của nhà trường. Giá trị mean cao nhất = 3.81). Thực tế, tiêu chuẩn để được tuyển chọn là giảng viên của nhà trường khá cao. Hơn nữa sau khi tuyển chọn về, các giảng viên lại tiếp tục được đào tạo ở trong và ngoài nước để nâng cao trình độ chuyên môn. Theo báo cáo của nhà trường tỷ lệ đội ngũ cán bộ giảng dạy có trình độ sau đại học là 56%, trong đó trình độ tiến sĩ là 20%. Ngoài vững chuyên môn, người học cũng đòi hỏi người giảng viên có nhiều kinh nghiệm thực tế. Nhưng cựu sinh viên đánh giá yếu tố kinh nghiệm thực tế của đội ngũ giảng viên chỉ ở mức trung bình khá (mean = 3.34).

Có hai yếu tố mà cựu sinh viên đánh giá thấp trong phần này là phương pháp giảng dạy của nhiều giảng viên chưa thực sự sinh động và thu hút (mean = 2.89) và phần lớn các giảng viên chưa khảo sát ý kiến người học (mean = 2.54). Hiện nay vẫn còn nhiều giảng viên giảng dạy theo phương pháp truyền thống: thầy giảng - đọc và trò ghi chép một cách thụ động. Cũng có nhiều giảng viên soạn bài trên phim trong và sử dụng máy chiếu (overhead projector), nhưng lúc giảng lại chỉ đơn thuần đọc những nội dung ghi trên phim trong nên làm cho không khí lớp học khá 'buồn ngủ'. Việc kết hợp nhiều phương pháp giảng dạy như bài tập nhóm, thảo luận và trình bày trên lớp, đóng vai,... được áp dụng còn khá ít. Ngoài Khoa Quản lý Công nghiệp chủ động tiến hành lấy ý kiến người học, nhà trường cũng tiến hành khảo sát lấy ý kiến người học thí điểm ở một số khoa trong trường. Thực tế, việc lấy ý kiến người học cần phải do giảng viên chủ động thực hiện hơn là do Khoa hay Trường tiến hành thì mới mang lại ý nghĩa cải tiến chất lượng bài giảng cho môn học mà họ đảm trách.

Cơ sở vật chất

Cơ sở vật chất có vai trò quan trọng không kém trong việc đảm bảo chất lượng giảng dạy, có thể giúp cho giảng viên áp dụng được nhiều phương pháp giảng dạy sinh động và thu hút người học. PTN và thực hành có đủ những trang thiết bị cơ bản và hiện đại sẽ giúp cho SV ứng dụng lý thuyết đã học vào thực tế, và phát huy tối đa khả năng tư duy sáng tạo của mình. Hệ thống thư viện với các phòng đọc rộng rãi và cung cấp nhiều tài liệu học tập và tham khảo sẽ giúp cho

người học phát huy khả năng tự học và NCKH.

Nhìn chung, cựu sinh viên hài lòng ở mức trung bình đối với cơ sở vật chất hỗ trợ cho việc học tập và NCKH.

Yếu tố mà cựu sinh viên đánh giá thấp là thiết bị thực hành và PTN (mean = 2.84). Số lượng PTN, thực hành chưa đáp ứng được quy mô đào tạo. Thực tế một số PTN thường xuyên phải hoạt động quá tải để đáp ứng nhu cầu của SV.

Trong những năm gần đây, nhà trường đã từng bước nâng cấp và xây dựng một số PTN cơ bản và theo chiều sâu để đáp ứng yêu cầu học tập và NCKH không chỉ cho người học mà cả cho đội ngũ giảng viên. Ngoài ra, nhà trường cũng có những đầu tư lớn cho việc XD các phòng học mới và hệ thống thư viện.

Kết quả đào tạo

Đánh giá kết quả đào tạo là một khâu hết sức quan trọng trong quá trình phát triển công tác đào tạo ở bất kỳ cấp độ nào - bộ môn, khoa, trường hay bộ. Thứ nhất, chất lượng của sản phẩm đào tạo có năng lực nhận thức, tư duy đến mức nào và kỹ năng, kỹ xảo được đào tạo đạt đến mức nào. Thứ hai, những kiến thức và kỹ năng trang bị cho người học có đáp ứng được yêu cầu công việc hay không, thừa hay thiếu, và cần điều chỉnh như thế nào. Cựu sinh viên đánh giá về kết quả đào tạo :

Nhìn chung, cựu sinh viên khá hài lòng với kết quả đào tạo của trường. Kết quả đánh giá chi tiết có thể tạm chia thành các nhóm yếu tố sau:

- Nhóm yếu tố được đánh giá ở mức cao (mean = 3.75 - 3.95): 'Có lợi thế cạnh tranh trong công việc' và 'Nâng cao khả năng tự học'. Điều này có thể giải thích là nhờ có danh tiếng của nhà trường và phương pháp giảng dạy đòi hỏi người học phải tự nghiên cứu nhiều. Do đó, có thể xem đây là những thế mạnh của sinh viên Bách khoa.

- Nhóm yếu tố được đánh giá ở mức khá cao (mean = 3.59 - 3.70): 'Chịu áp lực công việc cao', 'Tư duy độc lập, năng lực sáng tạo', 'Thích ứng với môi trường mới', và 'Kỹ năng phân tích, đánh giá và giải quyết vấn đề'. Đây cũng là một thế mạnh tiếp theo của sinh viên Bách khoa.

- Nhóm yếu tố được đánh giá ở mức trung bình khá và trung bình (mean = 3.10 - 3.47): 'Kiến thức và kỹ năng về quản lý/tổ chức công việc', 'Thăng tiến nhanh trong tương lai', 'Làm việc trong môi trường đa văn hóa', 'Sử dụng tin học tốt', 'Tính chuyên nghiệp', và 'Làm việc nhóm'. Yếu tố này chưa phải là thế mạnh

của sinh viên Bách khoa.

- Nhóm yếu tố được đánh giá ở mức thấp (mean < 3.00): 'Sử dụng ngoại ngữ tốt' và 'Kỹ năng giao tiếp tốt'. Đây là hai yếu tố được coi là điểm yếu của sinh viên Bách khoa hiện nay.

Một số đề xuất cải tiến chất lượng

Qua phân tích kết quả khảo sát chất lượng đào tạo từ góc độ cựu sinh viên, chúng tôi đề xuất một số kiến nghị về chương trình đào tạo và đội ngũ giảng viên nhằm giúp nâng cao chất lượng đào tạo của nhà trường.

• Đối với chương trình đào tạo

- Cần bổ sung thêm kiến thức quản trị kinh doanh trong chương trình học của các khoa kỹ thuật. Đứng trước xu hướng hội nhập kinh tế, các doanh nghiệp không chỉ đòi hỏi người kỹ sư có chuyên môn giỏi mà còn đòi hỏi họ có một số kiến thức và kỹ năng quản trị cơ bản.

- Cần xây dựng mối quan hệ chặt chẽ và lâu dài với các doanh nghiệp vì nó sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho nhà trường/khoa trong việc tìm hiểu nhu cầu của người sử dụng lao động, thiết kế chương trình học sát với yêu cầu công việc thực tế. Có như vậy thì chương trình học mới thường xuyên được cập nhật và đổi mới phù hợp với nền kinh tế tri thức.

- Cần cân đối hợp lý giữa thời lượng lý thuyết và thực hành trong chương trình đào tạo. Khi được thực hành sinh viên sẽ dễ dàng vận dụng kiến thức và kỹ năng đã học vào thực tế, và qua đó phát huy tốt hơn khả năng tư duy sáng tạo. Ngoài ra, đối với các môn thực tập hay thực hành ngoài việc yêu cầu sinh viên tìm hiểu thực tế cũng cần đòi hỏi sinh viên phải tham gia một phần trong công việc thực tế dưới dạng dự án. Để đạt được điều này, các khoa cần phải phát triển nhiều dự án NCKH và chuyển giao công nghệ cũng như xây dựng mối quan hệ tốt với các doanh nghiệp như đã nói ở trên.

- Bổ sung thêm kỹ năng tin học, ngoại ngữ cho sinh viên. Trong bối cảnh hiện nay, ngoài mục tiêu đào tạo nguồn nhân lực cho sự nghiệp công nghiệp hóa và hiện đại hóa đất nước, chúng ta cần định hướng đào tạo nguồn lực để đáp ứng thị trường toàn cầu. Trước yêu cầu đó, sinh viên tốt nghiệp có kiến thức chuyên môn giỏi chưa đủ mà cần phải trang bị thêm nhiều kỹ năng khác như kỹ năng giao tiếp, kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng quản lý/tổ chức công việc, ngoại ngữ, tin học,...

(Xem tiếp trang 46)

Thành lập năm 1996, Trường Phổ thông Năng Khiếu Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh (PTNK, ĐHQG-HCM) là mô hình trường THPT đầu tiên trên cả nước trực thuộc sự quản lý của ĐHQG (trước đó ở Hà Nội có khối chuyên trong trường ĐH). 10 năm không phải là một chặng đường quá dài nhưng thành tựu mà trường đã đạt được quả là một điểm sáng trong sự phát triển của giáo dục TP.HCM với những thế hệ HS xuất sắc. Và 10 thế hệ HS ưu tú đó đã tề tựu về đây cùng chia sẻ những thành công 10 năm trường PTNK - một chặng đường xây dựng và phát triển.

TRƯỜNG PHỔ THÔNG NĂNG KHIẾU - ĐHQGTPHCM NGÔI TRƯỜNG CỦA NHỮNG TÀI NĂNG



Thầy Thái Minh Đường bên 2 thế hệ học trò. Lâm Xuân Nhật (Tin 1999-2002, hiện là SV năm cuối lớp cử nhân tài năng CNTT, ĐHKHTN - ĐHQG-HCM, Huy chương đồng Olympic tin học quốc tế 2002, cúp vàng siêu cúp cá nhân Olympic tin học SV toàn quốc 2004...) và các HS lớp 12 Anh PTNK.

• Ngọc Trâm

Ươm mầm những tài năng

Từ vùng quê Quang Ngãi nghèo khó, Lê Quang Năm vào TPHCM thi vào lớp Toán-Tin của PTNK. Dội theo những ngày Năm miệt mài trên lớp học là những cuộc xích lô của ba. 17 tuổi, Năm là HS VN duy nhất đoạt HCV kỳ thi Olympic Toán châu Á- Thái Bình Dương năm 1997. 26 tuổi, Năm là niềm tự hào của du HS chuyên ngành Toán tại Mỹ và nhiều nước Châu Âu khi anh là một trong hai trên tổng số 120 SV tiến sĩ của Viện toán Courant (ĐH New York, Mỹ) nhận được giải thưởng Harold Grad Memorial Prize 2006 dành

cho SV tiến sĩ xuất sắc. Không chỉ riêng Năm, rất nhiều HS TPHCM và các HS đến từ các tỉnh khác trong cả nước cũng đã tìm thấy cho mình những chân trời kiến thức mới khi bước chân vào PTNK. Đó là Lâm Duy Việt (Hoá 1999-2000, quê ở Bình Định)- chàng SVVN được 2 trường ĐH hàng đầu của Mỹ trao học bổng đào tạo tiến sĩ, là cậu HS quê ở Đồng Nai Nguyễn Mạnh Luân (lớp chuyên Anh 2002-2005) - người sáng lập nhóm tình nguyện viên HS Vriders và hiện đang theo học tại Mỹ với một suất học bổng toàn phần, là cô bé vừa xuất sắc đạt được học bổng ASEAN- Trịnh Mỹ Hương



(Anh 2003-2006) hiện học ĐH Kỹ thuật Nanyang (Singapore), chàng SV ĐH Cambridge (Anh) Nguyễn Thái Bình (Lý 1997-2000) từng nhận được 7 học bổng quốc tế lớn... Rất nhiều các thế hệ HS PTNK đang thành công trong nhiều lĩnh vực như chàng kỹ sư VN duy nhất tại Yahoo! Đông Nam Á- Nguyễn Tuấn Anh (Lý 1997-2000), nghiên cứu sinh ĐH Huddersfield (Anh) Đinh Bá Tiến (Toán-Tin 1993-1996) là một trong 3 nghiên cứu sinh được chọn tham gia chương trình nghiên cứu tại Cơ quan không gian và vũ trụ Hoa Kỳ (NASA)...

Trong Kỷ yếu 10 năm PTNK, thầy Nguyễn Hạnh Phúc (GV chuyên Lý) chia sẻ: "Trước khi vào dạy ở NK, tôi đã có thâm niên đứng lớp rất nhiều năm nhưng có thể nói thử thách quyết liệt nhất với tôi chính là 10 năm dạy ở PTNK. Các em HS rất thông minh, kiến thức rất tốt, luôn đưa ra những ý kiến hay và sáng tạo. Các thầy cô giáo chúng tôi luôn phải traudồi kiến thức không ngừng để có thể giải quyết những vấn đề hóc búa mà các em đưa ra và cung cấp cho các em những kiến thức mới nhất".

10 năm những bước tiến

Khi ĐHQG TP.HCM được thành lập vào năm 1995, việc thành lập Trường PTNK đã được xúc tiến mạnh mẽ. Từ mô hình Hệ PTTH chuyên Toán-Tin học (thuộc khoa Toán, trường ĐHT Tổng hợp TPHCM) được thành lập năm 1993 với duy nhất 1 lớp có 43 HS, đến tháng 7/1996, trường PTNK được thành lập với 9 lớp học gồm 238 HS. Đến nay, số lượng HS là 735 HS có các lớp chuyên Toán, Tin, Lý, Hoá, Văn, Anh... với cơ sở khang trang tại 153 Nguyễn Chí Thanh (Q5, TPHCM). Sau 10 năm thành lập, có 16 học sinh PTNK đạt giải Quốc tế,

357 HS đạt giải thưởng HS giỏi quốc gia, 100% HS đậu tú tài và tỉ lệ đậu ĐH luôn từ 98-100%. Trường đã vinh dự nhận được Huân chương lao động hạng III (năm học 2003-2004) và rất nhiều bằng khencủa Uỷ ban Nhân dân TPHCM, Sở GD-ĐT TPHCM và ĐHQG-HCM. 10 năm không phải là một chặng đường quá dài nhưng thành tựu mà trường đã đạt được quả là một mốc son trong sự phát triển của trường và của ngành giáo dục TPHCM.

Các khối chuyên trong các trường ĐH ở nước ta đã tồn tại hơn

40 năm nay nhưng vẫn chỉ dừng lại ở bước chuẩn bị tốt cho HS vào bậc ĐH, cho các kỳ thi tú tài, HS giỏi. Với một mô hình trường THPT tiên phong trên cả nước năm trong ĐHQG-HCM, trường PTNK đã khẳng định được những bước phát triển của mình. 10 năm không phải là một chặng đường quá dài nhưng thành tựu mà trường đã đạt được là những đóng góp trong sự phát triển của ngành giáo dục TPHCM nói riêng và cả nước nói chung với những thế hệ HS xuất sắc, tài năng. Gắn bó với PTNK trong suốt 10 năm qua, có rất nhiều thầy cô, trong đó thầy Thái Minh Đường (phó hiệu trưởng PTNK) là một trong những thầy giáo dành được nhiều tình cảm sâu sắc nhất từ phía nhiều thế hệ HS đã và đang học ở PTNK. Các bạn luôn dành cho thầy cô những tình cảm trìu mến nhất.

Theo quy hoạch tổng thể của ĐHQG-HCM thì trong những năm tới, trường PTNK sẽ có một cơ sở chính với mặt bằng rộng và cơ sở vật chất khang trang, hiện đại ở Thủ Đức với hệ thống phòng học và ký túc xá hiện đại dành cho HS. Đây quả là một tin vui không chỉ cho các thầy cô và HS PTNK mà còn là đối với rất nhiều HS ở các tỉnh thành trên cả nước. (vì không hạn chế về vấn đề hộ khẩu nên các em HS giỏi của các tỉnh đều có thể thi vào PTNK). Đội ngũ GV giờ đây được bổ sung bởi chính các cựu HS ưu tú nay trở lại trường tiếp tục sự nghiệp đào tạo người như cô Nguyễn Thị Long Hoà, Hồ Khánh Vân (giảng viên khoa NV-BC, ĐHKHXH& NV - ĐHQG-HCM)...

Cùng với những cố gắng của thầy và trò PTNK, chúng ta tin tưởng rằng sẽ có thêm rất nhiều thế hệ HS xuất sắc được chắp cánh từ ngôi trường 10 năm tuổi này.

Phạm Anh Thư học sinh lớp 12 chuyên Anh của Trường PTNK - ĐHQG-HCM vừa trở về từ chuyến dã ngoại tìm hiểu môi trường tại Nam Phi. Anh Thư đã xuất sắc vượt qua cuộc thi tìm hiểu môi trường do hãng hàng không Cathay Pacific tổ chức, để dành suất tham dự chuyến dã ngoại này. Ngay khi về nước, Anh Thư đã chia sẻ với Bản tin ĐHQG-HCM những tâm sự thú vị.



*Bạn đến với cuộc thi tìm hiểu môi trường này như thế nào?

Mình được một bạn thân trong lớp giới thiệu về cuộc thi này. Khi biết được chọn vào vòng 25 người phỏng vấn, mình mừng lắm. Ở vòng phỏng vấn, mình cùng bangười bạn ở trường Lê Hồng Phong cùng bàn luận về vấn đề "sự suy giảm nguồn tài nguyên và vấn đề bảo vệ các loài động vật quý hiếm". Mình không tin lắm về bản thân vì hầu như các bạn ai cũng đi học ở các trung tâm Anh ngữ, chỉ riêng mình là học Anh văn ở nhà. Vào ngày sau, Cathay Pacific thông báo mình và 5 người bạn cùng lớp lọt vào vòng chung kết, mình không cảm thấy mừng mà hơi lo.

*Động lực nào đã khiến bạn quyết tâm giành giải?

Tuy nhiên động lực chính để mình quyết tâm giành giải cao trong cuộc thi là bạn bè. Các bạn đã giúp mình làm phần power point, còn chịu khó ngồi lại hàng giờ để cùng luyện tập với mình (đặc biệt, rất cảm ơn bạn Minh Hiền, Thái Hà, Lê Minh) Nhìn các bạn ấy sửa đi sửa lại chỉ duy nhất một slide, mình đã lo lắng: "Thôi, mấy bạn. Đừng có làm đẹp quá. Mình mà không đậu thì tôi mấy bạn larmor" Và 3 bạn của mình đã nói: "Biết tội tụi tui thì phải đậu hạng nhất." Mình rất sợ làm thất vọng các bạn ấy. Đó là những thiên thần hộ mệnh thật đáng yêu. Đến khi thi, tinh thần

Phạm Anh Thư

"Mình mang đến Nam Phi sự thân thiện của người Việt Nam và trí tuệ của học sinh Việt Nam"

• Minh Lan (thực hiện)

của mình bị giảm sút nặng nề khi chứng kiến 12 bạn còn lại có một khối kiến thức về môi trường vô cùng to lớn. Và một phép màu đã đến. Khi ban giám khảo chọn ra 5 bạn vào vòng trả lời câu hỏi. Mình bước lên bục và nghe các bạn lớp 12 Anh hò to "Anh Thu, I love you" Ngay từ giây phút đó mình đã tự nhủ mình phải chiến thắng. Ban giám khảo hỏi: "3 thứ em sẽ mang khi đi Nam Phi" Mình đã trả lời: "Đó là những con rối nước, sự thân thiện của người Việt Nam và đặc biệt là trí tuệ của học sinh Việt Nam" Mình đã không khóc khi nhận giải thưởng, mà khóc khi bạn bè chạy ào lên, ôm mình vào lòng.

*Bạn đã học được những gì qua chuyến đi Nam Phi?

Sự tự tin là điều đầu tiên mình học được ở các bạn nước ngoài. Các bạn Việt Nam luôn sẵn sàng thể hiện trước đám đông, luôn sợ ý kiến của mình bị bác bỏ mà các bạn học sinh Việt Nam hay nói "sợ quê". Những câu hỏi ngắn nhất mà tôi đặt ra trong chuyến đi họ trả lời là chìa khóa để cả nhóm tìm ra phương pháp mới cho vấn đề chung. Trước đây mình chẳng dám đứng lên phát biểu, nhưng giờ mình thậm chí có thể đứng trước trường hát Dạ Cổ Hòai Lang cho các bạn nghe.

Tinh thần đồng đội là thứ mà mình thấy cần thiết nhất. Một bạn Nhật Bản đã nói với tôi "Một kĩ sư Việt Nam sẽ thắng một kĩ sư Nhật Bản. Hai kĩ sư Việt Nam sẽ bằng hai kĩ sư Nhật Bản. Và ba kĩ sư Việt Nam chắc

chắn sẽ thua ba kĩ sư Nhật Bản" Bạn hãy nghiệm lại xem. Điều cốt yếu là chúng ta phải đảm bảo mọi người trong nhóm đều có một vai trò nhất định. Tất cả các lời phát biểu hay góp ý đều có giá trị và bạn phải lắng nghe, đặc biệt khi bạn là nhóm trưởng. Hãy đặc biệt lắng nghe cảm nhận những ý tưởng mà bạn chia sẻ.

* Mong ước của bạn về môi trường ở TP chung tay hiện nay?

Ở Nam Phi, các loài động vật được thả tự do trong các khu bảo tồn và cả trên đường phố. Khi chúng mình đến khu bảo tồn, nhìn thấy mấy con khỉ đang chăm chú cái bịch đậu phộng, chúng mình định cho chúng ăn thì các bạn Nam Phi ngăn lại. Các bạn ấy bảo nếu làm vậy thì sẽ tập cho lũ khỉ tính dựa dẫm vào con người. Chúng sẽ mất đi phản xạ tim mồi của chúng. Minh cũng thật sự ấn tượng khi nghe các bạn tâm sự rằng cứ mỗi tháng, các bạn được đi vào một khu bảo tồn để học về các loài vật, các loài cây.

Việt Nam của chúng ta từ bắc chí nam đều có những khu bảo tồn động thực vật, chỉ tiếc rằng học sinh Việt Nam biết quá ít về chúng. Điều mình rút ra ở đây là, học về môi trường thì phải đi thực tế. Khi ở Nam Phi, cứ mỗi sáng chúng mình lại vào rừng để học về các loài cây cỏ. Khó có thể tưởng tượng rằng khi về khu cắm trại, mình có thể đọc vanh vách tên khoa học của từng loại cây, đặc điểm, hình thức sống, tình trạng sinh thái của chúng mà không cần ghi chép nào. Thành phố Hồ Chí Minh hiện đang đối mặt với vấn đề nan giải là làm sao xử lý các nguồn rác thải lớn từ mọi nơi đổ về. Điều cốt yếu ở đây là có quá ít người dân quan tâm đến việc bảo vệ thành phố xanh, sạch, đẹp. Các hộ gia đình thì chỉ đồng ý đóng tiền nước tiêu thụ mà nhất quyết không chịu đóng tiền làm các đường ống thoát nước. Các nhà máy xí nghiệp hiện nay chưa có một hệ thống xử lý chất thải một cách hoàn chỉnh. Biện pháp thì nhiều nhưng hưởng ứng thì ít. Chúng mình còn nhỏ nên thiết nghĩ việc tuyên truyền là

điều nên làm. Ngoài việc tụt chúc với nhau những chuyến đi khảo sát về môi trường thành phố, còn tích cực mở các chiến dịch môi trường, nhắc nhở các hộ dân quan tâm hơn đến việc xử lý rác thải gia đình.

Hiện giờ mình và các bạn lớp 12 anh đang ấp ủ ước mơ làm một show truyền hình về bảo vệ môi trường trên sóng truyền hình (các cô bên đài truyền hình thành phố đã hứa giúp đỡ). Riêng mình, mình muốn tổ chức cho trường mình một buổi dạ ngoại vào các khu bảo tồn của Việt Nam. Minh sẽ bày cho các bạn những trò chơi, những gì học được ở Nam Phi.

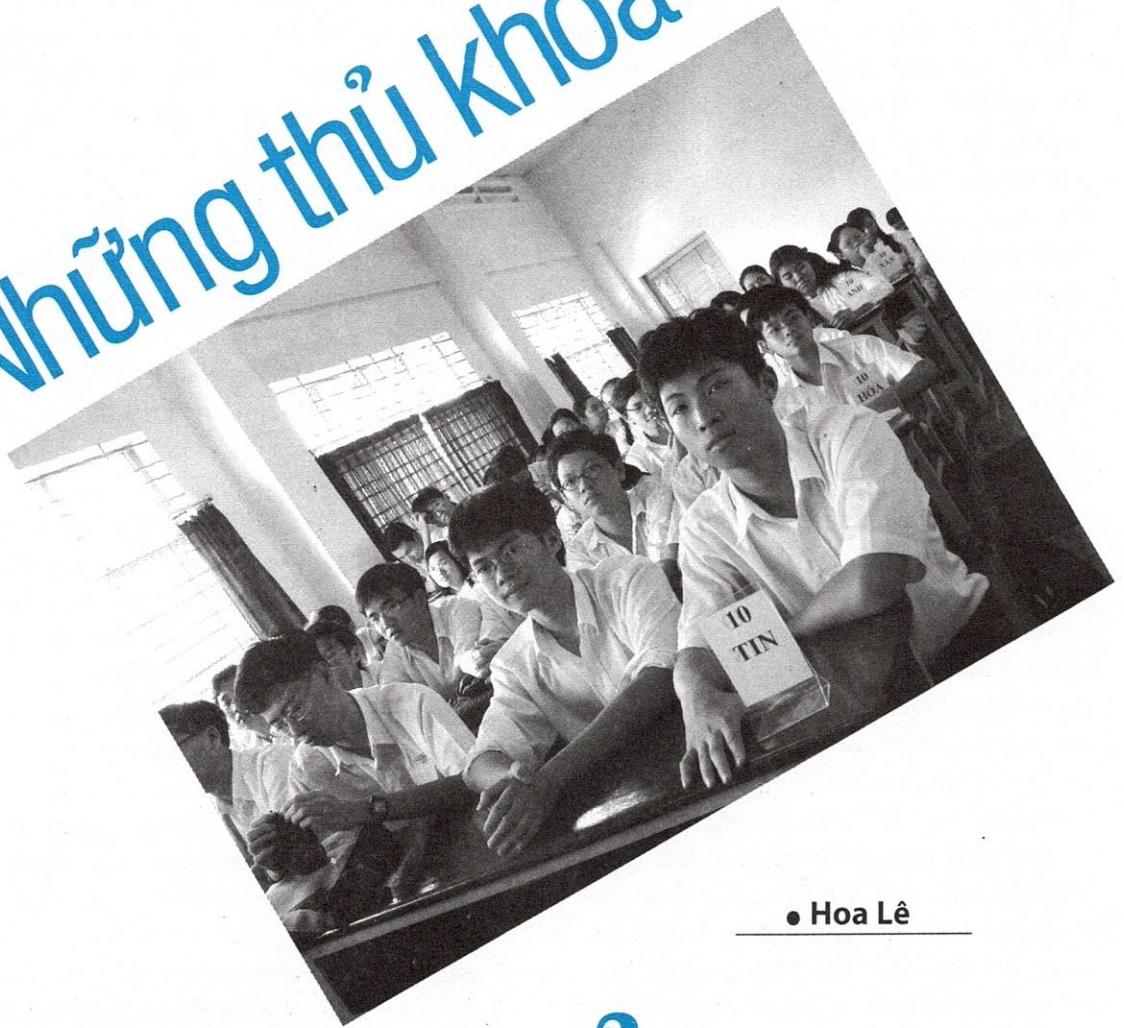
* Và dự định cho tương lai của Thu?

Mình khá bận rộn với bài vở năm cuối cấp. Mình đang cố gắng xin học bổng của trường đại học Cambridge. Trước mắt phải học thật tốt trên lớp, bỏ túi một số bằng cấp về ngoại ngữ, rồi mới toàn tâm tính đến chuyện hoạt động ngoại khóa. Mình dự định trở lại Nam Phi cùng với một người bạn theo lời mời của Hiệp hội những người bảo vệ môi trường Ubungani vào năm tới nếu có thể. À, mình có quen nhiều bạn nước ngoài sau chuyến đi Nam Phi. Các bạn ấy cũng đang tìm học bổng, nếu các bạn muốn làm quen hay học hỏi kinh nghiệm thì liên lạc với mình. Mail của mình là cajuput21489@hotmail.com.

Cảm ơn Thu đã chia sẻ những thông tin thú vị. Chúc bạn luôn học giỏi và thành công trên con đường mà bạn chọn.



Những thủ khoa



• Hoa Lê

Tuổi teen

Đến hẹn lại lên, kỳ thi tuyển vào trường Phổ thông Năng khiếu (PTNK) vừa kết thúc. Thầy trò trường PTNK lại háo hức và bận rộn cho một năm học mới đầy những thách thức và say mê. Mỗi năm qua đi, Nhà trường vừa tiên các em học sinh cuối cấp vào đại học trên khắp mọi miền đất nước và nhiều nước trên thế giới, lại vừa tiếp tục đón chào những em học sinh ưu tú từ khắp các quận tập trung về. Trong đó, không thể không kể đến 8 gương mặt vượt trội với ngôi vị thủ khoa cho tất cả các lớp chuyên trong năm học 2007 này. Đó là năm cô gái và ba chàng trai tuổi teen: Nguyễn Trường Anh Thảo, Bùi Nguyễn Tường Vi (10 Anh), Bùi Thiên Lan (10 Văn), Phạm Thị Đan Thanh (10 Toán), Võ Trần Anh Châu, Bùi Thế Hưng (10 Hoá), Nguyễn Duy Lộc (10 Lý) và Nguyễn Phạm Khánh Nhân (10 Tin).

Vừa bước vào năm học mới, nhưng các thủ khoa đã bận rộn với việc học tập cũng như tham gia vào chương trình hoạt động đoàn đội của trường. Trong số 8 em đã có tới 4 lớp trưởng và 3 lớp phó phụ trách học tập của lớp. Nếu bạn có dịp xem qua thành tích của các thủ khoa, hẳn bạn sẽ thán phục về sức học của những chàng trai và cô gái tuổi teen này. Kèm theo ngôi vị thủ khoa, mỗi thành viên ưu tú này đều có những thành tích học tập đáng nể từ 9 năm học trước. Chính vì thế, hỏi về cảm xúc khi đạt ngôi vị đầy vinh dự này, mỗi em có một cách cảm nhận riêng. Mặc dù, với những thành tích học tập rất xuất sắc, hầu như cảm giác chung của mỗi người đều bất ngờ. Đan Thanh thổ lộ: "Khi biết tinh thủ khoa Toán, em đã rất vui và xúc động vì sau khi thi xong, em e là mình sẽ rớt (vì đã làm sai mất một bài toán chuyên). Khi xem lại điểm, em mới thấy buồn cười: em được thủ khoa toán là nhờ điểm môn văn (9 điểm)! Điểm chuyên toán của em chỉ có 17 trong khi nhiều bạn lớp em đạt 20/20 toán chuyên!". Chàng lớp trưởng kiêm phó bí thư chi đoàn 10 Lý, Duy Lộc thì "lạnh cả người" khi thấy tên mình được niêm yết trên "bảng vàng". Với "nữ tướng" lớp 10 Anh, Nguyễn Trương Anh Thảo thì "đó là một điều bất ngờ nhưng cũng cảm thấy áp lực vì không thể lơ là việc học của mình, phải thể hiện sao cho xứng đáng là một thủ khoa". Bùi Thế Hưng, tân lớp trưởng 10 Hoá cũng không giấu được sự xúc động, em tâm sự: "Là thủ khoa của trường, em cảm thấy rất vinh dự và sung sướng vì đã không phô long của thầy cô, gia đình đã tin tưởng, song, em cũng tự hứa với mình là không được chủ quan mà phải cố gắng nhiều hơn nữa để đạt được những thành tích tốt hơn".

8 tài năng nhouben này không chỉ chứng tỏ khả năng học tập xuất sắc của mình với 9 năm liền là học sinh giỏi thuộc hàng nhất nhì lớp mà còn là được minh chứng một cách đầy thuyết phục với các giải cao trong nhiều năm liền của các kỳ thi học sinh giỏi cấp quận, cấp thành phố. Riêng Phạm Thị Đan Thanh còn đoạt luôn giải Ba cuộc thi "Hoá học Hoàng gia Australia". Bước chân vào năm học đầu tiên của những năm Phổ thông trung học, trước một môi trường với những thử thách về những cuộc "đấu trí" quyết liệt, các nam sinh và nữ sinh ưu tú này tuy còn chút bỡ ngỡ nhưng hầu như tất cả các em đều nhanh chóng hòa nhập với môi trường, cũng như phương pháp học tập mới, khác với những năm cấp hai. Đan Thanh xác định: "Chỉ mới gần 1 tháng "học cấp III" là em đã thấy sự khác

biệt lớn lao so với hồi học cấp II. Hơi bị mất thăng bằng một chút, vì các bạn trong lớp em học rất giỏi! Nhưng em tin làm mình sẽ điều chỉnh được. Em xác định phương pháp học cho mình tự học là chính" - "Lên cấp III là một sự thay đổi lớn, nhất là vào trường PTNK. Một cách học chủ động có lẽ là điều cần thiết ở môi trường học tập này." - Võ Trần Anh Châu và Thiên Lan cùng chia sẻ. Ở môi trường học tập này, Khánh Nhàn "mong là sẽ không còn cách học đọc - chép truyền thống nữa", em thổ lộ: "Qua một số buổi học đầu năm, em thấy thích cách dạy của thầy cô ở PTNK: dạy và học rất thoải mái". "Đương kim" lớp trưởng Tường Vi tự tin: "Em nghĩ chỉ cần thay đổi cách học của mình một chút, nghĩa là phải đọc bài trước kỹ hơn, cần tinh thần tự giác nhiều hơn. Từ trước đến giờ, em thường lên kế hoạch học tập và obuổi tối của mình, nhưng vì tuân thủ không quen với cách học mới nên em phải đầu tư học nhiều hơn. Còn ở lớp, em cần phải làm quen với việc thầy cô giảng ít, nên phải tập trung nhiều. Tóm lại, cách học mới đòi hỏi em phải năng động, tự học, tự kiểm tài liệu, hơi vất vả một chút nhưng em tin là mình sẽ thích ứng được.

Mới bước vào lớp 10, nhưng dường như các thủ khoa đã chuẩn bị cho tương lai của mình bằng những hoài bão, ước mơ rất hoan nhiên, đẹp đẽ và trong sáng. Các em đều mong muốn sẽ trở thành những phóng viên, bác sĩ, giáo viên, nhà nghiên cứu, lập trình viên giỏi của Việt Nam và thế giới... hay đôi khi là những điều bình dị và cũng rất... tuổi teen, chẳng hạn như mơ ước của Anh Châu là "được hoàn thành tất cả những mơ ước của mình. Từ những mơ ước lớn là trở thành một bác sĩ phẫu thuật, đi thám hiểm... đến những mong muốn nhỏ nhỉ như... nghe nhạc, chơi thể thao, nhảy các điệu nhảy hiện đại, đùa giỡn với bạn bè, người thân và ... lướt web!"

8 gương mặt thủ khoa đại diện cho những tinh túy của trường PTNK. Tiếp xúc với các em, chúng tôi thấy được trong mỗi ánh mắt sáng ngời, những nụ cười tươi xinh vẫn mang những nét hồn nhiên, nhí nhảnh, và cả chút ít sự nghịch ngợm, thông minh, của lứa tuổi học trò. 8 em là đại diện tiêu biểu cho trường PTNK, nhiều em còn "khoe" rằng các bạn trong lớp đều học rất giỏi, và được là học sinh của trường, lại là thủ khoa, ai cũng lấy làm vinh dự và tự hào. Nhìn các em học hành và vui chơi hết mình, chúng ta có quyền đặt nhiều niềm tin vào thế hệ trẻ đầy tài năng và bản lĩnh. Mong rằng, các em sẽ trở thành những đại diện cho trituệ Việt Nam trong những tháng ngày

MỘT SỐ THÔNG TIN THÊM VỀ CÁC THỦ KHOA

sắp tới trên mọi lĩnh vực của khoa học và cuộc sống.

1. Bùi Thiên Lan - 10 Văn

- Tốt nghiệp lớp 9 loại giỏi
- 9 năm liền là học sinh giỏi
- Điểm thi vào lớp 10 - PTNK:
 - + Văn năng khiếu: 14/20
 - + Văn chuyên: 6/10
 - + Toán chuyên: 9/10
- Môn học sở trường: Toán, Văn
- Hiện tại là lớp phó phụ trách học tập
- "Mơ ước của em sau này là có được việc làm ổn định và phù hợp với mình. Em thích làm nhà khoa học, nghiên cứu, bác sĩ và giáo viên nữa!"

phổ biến trong tương lai"

3. Võ Trần Anh Châu - 10 Hoá

- 9 năm liền là học sinh giỏi
- Từng đạt huy chương nhất kỳ thi học sinh giỏi cấp thành phố môn Hoá
 - Điểm thi vào trường PTNK:
 - + Hoá: 19.5/20
 - + Toán: 10/10
 - + Văn: 7/10
- Môn học sở trường: Hoá, Anh văn
- "Lên cấp ba là một sự thay đổi lớn, nhất là vào trường PTNK. Một cách học chủ động có lẽ là điều cần thiết ở môi trường học tập này"

2. Bùi Nguyễn Tường Vi - 10 Anh

- 9 năm liền là học sinh giỏi
- Từng đạt học sinh giỏi cấp quận và cấp thành phố nhiều lần trong suốt những năm học cấp 2
 - Điểm thi vào lớp 10 - PTNK:
 - + Tiếng Anh: 15.9/20
 - + Toán: 9/10
 - + Văn: 6.5/10
 - Môn học sở trường: Tiếng Anh
 - Hiện tại là lớp trưởng lớp 10 Anh
 - "Ước mơ của em sau này sẽ trở thành một phóng viên giỏi. Em muốn sử dụng vốn tiếng Anh của mình để làm việc cho một tờ báo tiếng Anh ở Việt Nam như Saigon Times hay Vietnam News. Tuy nhiên, do mẹ là một kỹ sư sinh học, công việc gắn liền với phòng thí nghiệm nên em cũng rất yêu môn sinh học. Nếu có điều kiện ra nước ngoài học, em sẽ theo học ngành công nghệ sinh học - một ngành em rất



4. Bùi Thế Hưng - 10 Hoá

- Tốt nghiệp lớp 9 loại giỏi
- 9 năm liền là học sinh giỏi
- Từng đạt giải 3 kỳ thi học sinh giỏi cấp thành phố môn Hoá
 - Điểm thi vào trường PTNK:
 - + Hoá: 19/20
 - + Toán: 9.5/10
 - + Văn: 8.5/10
 - Môn sở trường: Hoá
 - Hiện là lớp trưởng lớp 10 Hoá
 - "Bước vào cấp III, quả thật có nhiều điều lạ lẫm đối với em, từ cách dạy đến phương pháp học đều khác hẳn với cấp I và II. Tuy hơi bất ngờ nhưng em rất thích thú với cách học này, em sẽ cố gắng hết sức, phát huy tính tự học một cách tối đa, đọc thêm nhiều sách để tự trau dồi thêm kiến thức cho mình. Trong 3 năm học này, em sẽ cố gắng học thật tốt và tham gia vào các phong trào của trường để có thể giao lưu, quen biết thêm bạn mới, rèn luyện kỹ năng sống cho mình"

5. Nguyễn Trường Anh Thảo - 10 Sinh

- Tốt nghiệp loại giỏi
- 9 năm liền là học sinh giỏi
- Từng đạt giải III môn Sinh và giải III môn tiếng Anh cấp thành phố
 - Điểm thi vào trường PTNK:
 - + Sinh: 18/20
 - + Toán: 7.5/10
 - + Văn: 6/10
 - Môn học sở trường: Tiếng Anh, Sinh

- Hiện là lớp trưởng lớp 10 Sinh
- "Lên cấp ba, em thấy mọi thứ đều khác, từ cách học đến cách sinh hoạt. Phương pháp học tập chủ yếu của em là tự học ở nhà, đến trường nghe giảng và nhờ thầy cô giải đáp những thắc mắc trong bài học của mình. Em sẽ cố gắng học thật tốt, nhất là môn Sinh, lấy được bằng IELTStiếng Anh và học thêm tiếng Nhật (vì em thích du học ở Nhật Bản)"

6. Phạm Thị Đan Thanh - 10 Toán

- Tổng kết các năm học đều đạt học sinh xuất sắc, 9 năm liền là học sinh giỏi và chưa năm nào lọt ra khỏi top 7 xếp hạng của lớp

- Liên tục đạt các thứ hạng khác nhau của giải Lê Quý Đôn, Quận Tân Bình, các giải học sinh giỏi cấp thành phố khác, giải ba cuộc thi "Viết thư quốc tế UPU" cấp quận (lớp 8), giải nhất học sinh giỏi môn Toán cấp thành phố, giải ba cuộc thi "Hoá học choàng gia Australia", giải khuyến khích "Văn hay chữ tốt" cấp thành phố

- Điểm thi vào trường PTNK:

+ Toán chuyên: 17/20

+ Toán: 10/10

+ Văn: 9/10

- Môn học sở trường: Toán, văn. Ngoài ra, có thể học tốt đều các môn

- Hiện đang là phó phụ trách học tập

- "Hè vừa rồi, sau khi thi xong, em nghĩ cần phải làm một chuyện gì đó khác ngoài việc học, sống cho ra sống. Vì vậy, em đã tham gia vào hai tổ chức tình nguyện là V - Riders và Những ước mơ xanh để dạy học và giúp đỡ những trẻ em mồ côi, lang thang. Mới đây, em cũng có tham gia chương trình từ thiện "Sống

vì cộng đồng" do báo Tuổi Trẻ phối hợp với V-riders tổ chức. Còn mong muốn tương lai của em là sẽ đến được Harvard để học kinh tế"

7. Nguyễn Phạm Khánh Nhân - 10 Tin

- Tốt nghiệp loại giỏi

- 9 năm liền là học sinh giỏi

- Từng đạt giải nhất môn toán cấp thành phố và giải nhất thành phố kỳ thi giải toán nhanh bằng máy tính Casio

- Điểm thi vào trường PTNK:

+ Toán: 20/20

+ Toán: 9.75/10

+ Văn: 5.75/10

- Môn học sở trường: Toán

- "Trong ban năm học này, em sẽ traудồi thêm tiếng Anh để có cơ hội tìm một suất học bổng du học. Sau này, em mong muốn trở thành một lập trình viên giỏi của Việt Nam và thế giới."

8. Nguyễn Duy Lộc - 10 Lý

- Tốt nghiệp đạt loại giỏi

- 9 năm liền là học sinh giỏi

- Điểm thi vào trường PTNK:

+ Lý: 20/20

+ Toán: 9.75/10

+ Văn: 6.5/10

- Môn học sở trường Lý

- Hiện đang là lớp trưởng kiêm phó bí thư chi đoàn 10 Lý

- "Mơ ước của em sau này là được nghiên cứu sâu ngành Vật Lý"



Bùi An Sơn và Phan Vũ And đều là SV năm III, khoa Môi trường, trường ĐH Bách Khoa - ĐHQG-HCM nhưng lại học khác lớp. Tham gia mùa hè xanh (MHX) 2006, họ ra quân tại hai mặt trận khác nhau, nhưng cả hai chiến sĩ MHX xuất sắc này đã cùng gặp nhau ở những ý tưởng xanh về môi trường.

Hai “chàng môi trường”



Phan Vũ An (SV ĐH Bách khoa TPHCM) và Ngô Chí Lê (SV ĐH Ngoại thương Hà Nội) nhận giải thưởng Bayer

trưởng thành từ mùa hè xanh

• Ngọc Trâm

Tử công trình cải thiện môi trường lò gốm

Cũng như bao bạn SV, trong chiến dịch MHX vừa qua, Bùi An Sơn hăng hái tham gia rất nhiều công tác do Trường cũng như Thành Đoàn TPHCM phát động, đặc biệt là chương trình "Khảo sát các điểm đen ô nhiễm trên địa bàn 24 quận huyện TPHCM". Là chỉ huy trưởng của chiến dịch MHX Trường đại học Bách khoa - ĐHQG-HCM tại mặt trận TPHCM, Sơn đã cùng các bạn thực hiện công trình "Cải thiện môi trường kênh Tân Hoá - Lò Gốm" do Thành Đoàn TP.HCM phát động với đoạn kênh dài tới 10 km và khối lượng rác

thải lên đến 1.135 tấn. Từ thực tế ô nhiễm trầm trọng của con kênh, trong quá trình khảo sát các điểm đen ô nhiễm, đi đến tận nơi ô nhiễm, chứng kiến tận mắt, tận tay khảo sát, Sơn mới thấy hết được mức độ và phạm vi ô nhiễm rác và nước lớn như thế nào. Với mong ước muốn góp sức mình trong công tác bảo vệ môi trường sống xung quanh, Sơn đã nảy ra sáng kiến ứng dụng công nghệ mới "Hệ thống thông tin địa lý GIS" để số hóa các điểm ô nhiễm trên bản đồ giấy thành các dữ liệu số trên bản đồ domaintính quản lý. Hỗ trợ cho việc kiểm soát, quản lý và xử lý các điểm

đến ô nhiễm chính xác và hiệu quả hơn rất nhiều. Từ đó, Sơn cùng 4 bạn SV cùng lớp đã ra sức hoàn thiện phần mềm GIS và mạnh dạn đăng ký tham gia cuộc thi "Phát minh xanh Sony" - một cuộc thi về các phát minh sáng kiến có ý nghĩa bảo vệ môi trường do công ty Sony VN phối hợp cùng Bộ GD-ĐT tổ chức. "Trong khi chờ đợi kết quả của cuộc thi, với sự trợ giúp của phần mềm này, chúng em đang thực hiện thí điểm việc ứng dụng khảo sát các điểm ô nhiễm ở quận 10. Nếu thành công chúng em sẽ triển khai trên tất cả 24 quận, huyện của TPHCM".

Đại sứ môi trường của VN

Chương trình "Đại sứ môi trường Bayer" (BYEE) tại VN năm 2006 - do Tập đoàn Bayer, TƯ Đoàn, Bộ GD-ĐT, Cục Bảo vệ môi trường, Tổ chức Hợp tác kỹ thuật của Đức (GTZ) phối hợp tổ chức - vừa khép lại vào cuối tháng 8 vừa qua với 20 gương mặt SV (có trên hơn 250 SV, HS tham gia) được phong danh hiệu "Đại sứ môi trường Bayer".

Trong đó Phan Vũ An (SV ĐH Bách khoa - ĐHQG-HCM) và Ngô Chi Lê (SV ĐH



Ngoại thương Hà Nội) được chọn là hai đại sứ môi trường Bayer đầu tiên tại VN để đến Đức dự chuyến du khảo, học hỏi kinh nghiệm về quản lý môi trường quốc tế vào tháng 11/2006. Nếu Chi Lê nhìn môi trường từ góc độ kinh tế khi ra sức tận dụng những rác thải vào việc tái sử dụng thì Vũ An lại thuyết phục bangiámkhảo với một bài luận hướng đến việc quản lý chuyên nghiệp trong xử lý rác thải. "Rác là một phần của cuộc sống nhưng ngày nay, rác không chỉ đi ra từ cuộc sống, mà còn quay lại, đi vào cuộc sống, cùng con người xây dựng một thế giới mới - thế giới không rác thải. Đó là một phần tất yếu của cuộc sống. Rác cần được xem là một nguồn tài nguyên xã hội và cần được quan tâm sử dụng như một nguồn tài nguyên thực sự theo một chu trình quản lý chuyên nghiệp" (trích bài luận của An). "Hành trang mà em đang chuẩn bị là những kiến thức, kỹ năng và quan trọng nhất là những ý tưởng xanh về cải tạo và bảo

vệ môi trường. Đây là một cơ hội lớn để em có thể giới thiệu cho bạn bè thế giới những hình ảnh thiên nhiên tươi đẹp của VN. Em cũng không quên nhiệm vụ chính của chuyến đi là học hỏi những kinh nghiệm, những phương pháp quản lý cũng như kỹ thuật tiên tiến... có thể đem về và ứng dụng tại VN", Vũ An cho biết về những dự định sắp đến của mình.

Còn Sơn thì cho biết, vấn đề em quan tâm nhất là làm sao bảo vệ an toàn cho các bạn SV khi tham

gia vào công việc bảo vệ môi trường: "Khi chúng em đang đón đèn pháo quang bụi rậm quanh kênh Tân Hoá-Lò Góm, dù đã mang baotaynhưngcómộtbạn SV đã bị kiêm tiêm đậm trùng. Chúng em đã rất lo lắng cho bạn ấy, nhưng rất may mắn là kết quả xét nghiệm sau đó cho thấy ống kiêm tiêm đó chích chưa nước cất và bạn ấy cũng không hề bị nhiễm bệnh gì. Hiện chúng em đang "đầu tư" vào việc chế tạo những dụng cụ để bảo vệ an toàn tuyệt đối cho các bạn SV khi tham gia vào công tác cải tạo môi trường".

Cả Sơn và An đều khẳng định: Chiến dịch MHX 2006 đã kết thúc thành công nhưng điều quan trọng nhất trong chiến dịch không phải là chúng ta đã làm được bao nhiêu điểm ô nhiễm... mà chúng ta có làm cho người dân hiểu được ý nghĩa quan trọng của việc bảo vệ môi trường sống cũng là góp phần thúc đẩy phát triển KT-XH của TP hay không. Từ đó nâng cao được nhận thức của người dân trong việc bảo vệ môi trường.

Cả hai anh chàng cán bộ Đoàn này còn hào hứng nói về những dự định chung của mình: "Chúng em sẽ thực hiện một số kế hoạch cụ thể chocáchđộng về bảo vệ môi trường, trước mắt bắt đầu ở quy mô cấp khoa như: CLB GEC, cuộc thi truyền thống Môi trường xanh hàng năm của khoa... Sau đó, chúng em sẽ liên kết các thành viên là Đại sứ Nam Bắc, tổ chức những phong trào tuyên truyền, cổ động bảo vệ môi trường".

CHUYỆN "LẠ" Ở KÝ TÚC XÁ ĐH QUỐC GIA TPHCM

Nối mạng ADSL
đến từng phòng

• Lê Linh



Ngày 7-9 là ngày cao điểm đón nhận các tân sinh viên đến nhập học ở các trường đại học (ĐH). Những khuôn mặt trẻ trung toát lên sự bỡ ngỡ vì chả gì cũng lần đầu xa nhà, lần đầu được sống trong ký túc xá (KTX) mà qualời kể và hình dung, -nó có gì đó nhè ch nhác, đậm chút "bụi" đời sinh viên. Nhưng thật lạ, vào sống trong KTX Đại học (ĐH) Quốc gia TPHCM, các cử nhân tương lai lại... tưởng mình lạc vào "thung lũng Silicon" khi ngay trong phòng ở nằm chình hình "conmáy" có nối mạng internet đường truyền tốc độ cao...

Vừa đặt chiếc va ly nhỏ xuống "nhà mình" - căn phòng có giường tầng ấm cúng, sinh viên Nguyễn Ngọc Duy quê ở Nha Trang kinh ngạc reo lên: "Có cả máy vi tính nữa, thích quá!". Mẹ em, chị Nguyễn Ngọc Diệp phấn khởi nói: "Thấy con mình vui vẻ, các chú trong Ban quản lý KTX nhiệt tình tiếp đón, tui về cũng thấy an lòng".

Tại đây nhà A5, bạn Nguyễn Hoàng Bảo Ngọc, sinh viên ngành Hải dương học quê ở Vũng Tàu bộc bạch: "Chưa đến thì thấy lo, nhưng đến rồi thấy lòng mình ấm lại và an tâm hơn. Thích nhất là có nhiều bạn mới,

có nhiều tiện nghi. KTX đẹp, to hơn những gì em hình dung khi đang ở quê". Lục Đậu Đậu, một trong 52 sinh viên Trung Quốc sang học tiếng Việt, cũng nói bập bẹ tiếng Việt: "Vui... vuilàm,hoinóngmộttinghuchỗthíchlăm".

Tuy là ngày cao điểm nhập học, nhưng không thấy cảnh chen lấn, mất trật tự khi làm thủ tục như các năm trước. Các tân sinh viên vừa bước vào KTX đã được các chú bảo vệ, Ban quản lý KTX niềm nở, thân mật dẫn đến tận nơi phòng ở.

Ông Trần Thanh An, Giám đốc ban quản lý KTX Đại học Quốc gia TP.HCM cho biết: "Với tân sinh viên, trên cơ sở danh sách những thí sinh trúng tuyển, chúng tôi đã xét trước những sinh viên đủ tiêu chuẩn ở KTX. Do đó, sinh viên chỉ cần xem mình có tên trong danh sách là được ở KTX ngay không cần phải làm đơn từ gì".

Điều đáng nói là lần đầu tiên trong cả nước, KTX ĐH Quốc Gia TP.HCM đã lắp đặt trong phòng ở SV740 bộ máy vi tính có nối mạng internet đường truyền tốc độ cao giá 6 tỷ đồng. Và toàn bộ chi phí do Công ty Nguyễn Hoàng Informatic và Ngân hàng Đông Á hỗ trợ.

TS Nguyễn Khắc Cảnh, Trưởng ban Công tác chính trị sinh viên ĐH Quốc Gia TP.HCM cho biết, Chính phủ vừa đồng ý cho phép ĐH Quốc Gia TP.HCM xã hội hóa theo phương thức kêu gọi đầu tư của các doanh nghiệp, tổ chức xã hội, tư nhân trong hai lĩnh vực: KTX sinh viên và công viên khoa học của ĐH Quốc gia TP.HCM.

Ông Cảnh cho biết, năm học 2006-2007, ĐH Quốc gia TP.HCM có 14 khu KTX sinh viên, đáp ứng được trên 60% nhu cầu chỗ ở của sinh viên. Hiện nay, đã có thêm 2 tỉnh đồng ý xây thêm KTX: Đồng Nai (1 KTX) và Bình Dương (2 KTX) và năm tới ĐH Quốc Gia TP.HCM cũng sẽ xây dựng thêm 1 KTX 12 tầng.

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP.HCM

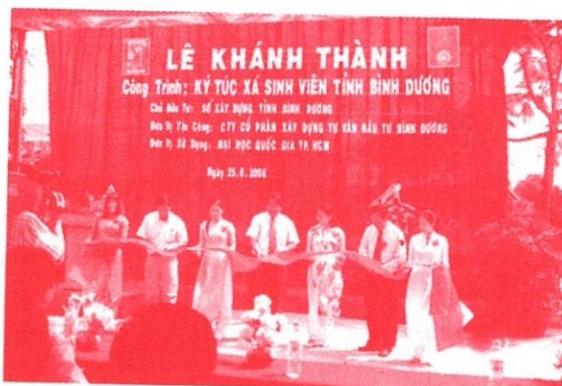
*** LỄ PHÁT BẰNG DIPLOMA CHƯƠNG TRÌNH CỦ NHÂN CHUYỂN TIẾP ĐH LATROBE, ÚC**

Ngày 9/9/2006, ACP (Australian Cooperation Program) đã tổ chức lễ phát bằng Diploma của Chương trình Chuyển Tiếp Cử Nhân Kinh Tế & QTkd Đại học La Trobe khóa 02.

Đây là chương trình liên kết đào tạo của ĐHQG - HCM và ĐH La Trobe, Úc về chuyên ngành Kinh tế & QTkd tại thành phố Hồ Chí Minh. Sau khi kết thúc năm nhất tại ACP (gồm 3 học kỳ), sinh viên sẽ được nhận bằng Diploma và tiếp tục học hai năm cuối tại ĐH La Trobe hoặc hệ thống các trường ĐH khác có liên thông với La Trobe tại Úc cũng như các nước New Zealand, Malaysia, Việt Nam...

Sau một năm học, cùng với sự nỗ lực học tập không ngừng của sinh viên đã hòa nhập được với môi trường học tập quốc tế. Trong giai đoạn chuyển tiếp sắp tới, một số sinh viên đã làm thủ tục sang học tại ĐH La Trobe ở Úc, những sinh viên còn lại tiếp tục theo học tại La Trobe Hà Nội. Với chương trình này, các sinh viên tiếp thu một phương pháp dạy và học như những sinh viên Quốc tế và một năm học tại Việt Nam chính là nền tảng để các sinh viên khóa 02 tiếp tục chương trình Cử nhân tại Úc.

Tại lễ phát bằng, Bà Karen Demirtel - Đại diện ĐH La Trobe Úc, đã giới thiệu với các sinh viên ACP về chương trình cũng như môi trường học tập của hai năm học tiếp theo La Trobe Úc.

*** KHÁNH THÀNH KTX BÌNH DƯƠNG TẠI TTQLKTX ĐHQG-HCM**

Ngày 25/8/2006, Lễ khánh thành KTX Bình Dương đã được tổ chức tại TTQLKTX ĐHQG-HCM.

KTX tỉnh Bình Dương gồm 5 tầng, 1 trệt; có 60 phòng, diện tích 36,34 m²/phòng, tiêu chuẩn 4 sinh viên/phòng; tổng diện tích sử dụng của KTX là 600 m²; kinh phí xây dựng gần 12 tỉ đồng.

Tại Lễ khánh thành, lãnh đạo tỉnh Bình Dương cho biết, trong thời gian tới, tỉnh sẽ đầu tư xây dựng thêm 1 KTX nữa tại TTQLKTX ĐHQG-HCM nhằm đảm bảo cho sinh viên của tỉnh đang học tập tại ĐHQG-HCM đều được ở trong KTX.

*** LỄ KÝ KẾT HỢP TÁC GIỮA ĐHQG-HCM VỚI CÔNG TY SYNOPSIS**

Ngày 27/9/2006, đã diễn ra lễ ký kết hợp tác giữa ĐHQG-HCM với công ty Synopsis về việc hỗ trợ phần mềm thiết kế vi mạch.

Synopsis là một trong banhà cung ứng hàng đầu thế giới về vi mạch điện tử đã quyết định tài trợ cho ĐHQG-HCM phần mềm hỗ trợ thiết kế của Synopsis với mục đích thực nghiệm dự án thiết kế vi mạch và thông qua dự án này, ĐHQG-HCM sẽ xây dựng lực lượng nòng cốt trong lĩnh vực thiết kế vi mạch.

Phát biểu tại lễ ký kết, PGS.TS Nguyễn Quang Diển đánh giá cao sự hỗ trợ mà Synopsis đã dành cho ĐHQG-HCM và tin tưởng trong thời gian tới, ĐHQG-HCM sẽ tiếp tục nhận được sự ủng hộ mạnh mẽ của Công ty Synopsis trong nhiệm vụ tiên phong đào tạo nguồn nhân lực thiết kế vi mạch cho đất nước.

XB

*** KHÁNH THÀNH KTX SINH VIÊN ĐỒNG NAI TẠI ĐHQG-HCM**

Sáng 04/10/2006, UBND tỉnh Đồng Nai đã tổ chức Lễ khánh thành và bàn giao KTX sinh viên cho ĐHQG-HCM.



KTX sinh viên Đồng Nai được khởi công từ ngày 01/10/2005, là công trình cấp 2, quy mô 5 tầng, có diện tích mặt sàn 4.215 m², gồm 60 phòng, có sức chứa khoảng 360 sinh viên với tổng mức đầu tư là 13.242 tỉ đồng. Đây là KTX sinh viên thứ 13 do các tỉnh thành phố xây dựng tại ĐHQG-HCM.

Được biết trong thời gian tới, UBND tỉnh Đồng Nai sẽ tiếp tục xây dựng thêm khu 2 KTX nữa, nhằm đáp ứng nhu cầu chỗ ở cho sinh viên của tỉnh đang học tập tại TP. Hồ Chí Minh

MINH LAN

* KHÁNH THÀNH MẠNG ADSL TẠI KÝ TÚC XÁ ĐHQG-HCM

Tối 29/9/2006, tại Ký túc xá ĐHQG-HCM, Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghệ Tin học Nguyễn Hoàng, Ký túc xá ĐHQG-HCM đã tổ chức Lễ khánh thành dự án "Nối mạng tri thức".

Khởi động từ tháng 3/2006, Nguyễn Hoàng đã lắp đặt hệ thống mạng trong toàn bộ KTX ĐHQG-HCM bao gồm mỗi block nhà một sever máy chủ với 3 đường ADSL.

750 bộ máy vi tính có nối mạng internet đường truyền tốc độ cao đã chính thức đưa vào sử dụng tại các phòng ở của sinh viên trong ký túc xá.

Tổng kinh phí gần 6 tỷ đồng do Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghệ Tin học Nguyễn Hoàng và Ngân hàng Đông Á tài trợ. Đây là dự án nối mạng máy tính trong toàn KTX đầu tiên của cả nước.

Trong khuôn khổ dự án này Ngân hàng Đông Á

TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA

* KHÁNH THÀNH THƯ VIỆN S-FONE

Ngày 28.9.2006, tại Trường Đại học Bách khoa - Đại học Quốc gia TPHCM khai trương "Thư viện S-Fone" do Công ty SK Telecom (Hàn Quốc) phối hợp

cung cấp hành miễn phí khoảng 15.000 thẻ ATM cho sinh viên ĐHQG-HCM.

Tại Lễ khánh thành, Công ty Nguyễn Hoàng cũng trao 8 suất học bổng cho các tân thủ khoa của ĐHQG-HCM, mỗi suất trị giá 1.000.000 đồng.

Nhân dịp này, ĐHQG-HCM đã trao Huy hiệu tôn vinh của ĐHQG-HCM cho Ông Hoàng Quốc Việt, Tổng Giám đốc Công ty Nguyễn Hoàng, ghi nhận những đóng góp của ông cho việc chăm lo học tập và đời sống sinh viên ĐHQG-HCM.

* LỚP TẬP HUẤN "DESIGNING AND CONSTRUCTING ENGLISH TESTS"

Từ ngày 16/9/2006 đến 08/10/2006, Trung tâm Khảo thí và Đánh giá Chất lượng Đào tạo ĐHQG-HCM đã phối hợp cùng Sở GD-ĐT Tỉnh Đồng Nai và Trung tâm Tin học Ngoại ngữ Đồng Nai tổ chức khóa tập huấn: "Designing and Constructing English Tests" (Phương pháp soạn bài trắc nghiệm tiếng Anh). Lớp học đã thu hút được hơn 90 giáo viên tiếng Anh của các trường Trung học Phổ thông của tỉnh Đồng Nai.

Các học viên tham gia khóa học (2 đợt, mỗi đợt 4 ngày) đã được cung cấp những kiến thức cơ bản về quy trình xây dựng và thiết kế bài trắc nghiệm tiếng Anh; về lĩnh vực kiểm tra đánh giá tiếng Anh nói chung và về trắc nghiệm tiếng Anh nói riêng. Cũng trong đợt học này, các học viên có cơ hội thực hành kiến thức lý thuyết về thiết kế, phân tích, và đánh giá bài trắc nghiệm tiếng Anh trên máy tính tại phòng máy, đồng thời khai thác những phần mềm biên soạn câu hỏi và đề thi trắc nghiệm phục vụ cho từng cấp lớp và nhu cầu chuyên môn cụ thể của từng học viên.

Kết thúc khóa tập huấn, Trung tâm Khảo thí và Đánh giá Chất lượng Đào tạo ĐHQG-HCM đã cấp giấy chứng nhận cho tất cả những học viên đã theo học. Qua phiếu đánh giá khóa học, hầu hết học viên đánh giá cao chất lượng, nội dung, cách tổ chức, khả năng truyền đạt của giảng viên... và tất cả đều bày tỏ nguyện vọng được thông báo và được theo học những lớp học tương tự trong tương lai.

cùng S-Telecom tài trợ.

Thư viện S-Fone nằm trong dự án của Telecom nhằm nâng cao tính hữu dụng của các thư viện tại các trường đại học và trung học Việt Nam, tạo điều



kiện thuận lợi cho việc nghiên cứu của sinh viên và cộng đồng xung quanh, giúp nâng cao kiến thức và nhu cầu giải trí cho sinh viên. Trường Đại học Bách khoa là một trong những trường Đại học tại TP.HCM được công ty SK Telecom (Hàn Quốc) phối hợp cùng S-Telecom tài trợ Thư viện S-Fone với tổng kinh phí đầu tư là 50.000 USD cho các sách chuyên môn công nghệ cao, báo, tạp chí máy tính, máy in, máy photocopy...

L.H

* GIỚI THIỆU CHƯƠNG TRÌNH HỌC CHUYÊN MÔN BẰNG TIẾNG ANH VÀ ĐÀO TẠO TIỀN TIẾN

Ngày 1.10.2006, Trường Đại học Bách khoa - ĐHQG-HCM đã tổ chức buổi giới thiệu về chương trình "Học chuyên môn bằng tiếng Anh" và "Đào tạo tiên tiến" cho hơn 200 sinh viên và phụ huynh quan tâm.

Bắt đầu năm học 2006 - 2007 Trường Đại học Bách khoa bắt đầu tổ chức các lớp giảng dạy hoàn toàn bằng tiếng Anh dành cho sinh viên quốc tế và cho phép sinh viên đại trà được đăng ký theo học nếu có trình độ tối thiểu về tiếng Anh (kiểm tra Anh văn đầu vào đạt trên 350 điểm) - đặc biệt khuyến khích các sinh viên không tiếng Anh tham gia. Đây là những bước khởi đầu của nhà trường trong việc hoàn thiện và nâng tầm ngang với khu vực, trở thành một trường Đại học Quốc tế thu hút không những sinh viên trong nước mà còn sinh viên nước ngoài tham gia chương trình đào tạo.

Bên cạnh đó, Phòng đào tạo còn giới thiệu và tuyển thêm 35 sinh viên vào "Chương trình đào tạo tiên tiến" (ưu tiên xét cho các sinh viên trúng tuyển vào trường K2006). Sinh viên học chương trình tiên tiến chỉ với mức học phí 500USD/năm song lại được học theo quy trình đào tạo của một số Đại học nổi tiếng của Hoa Kỳ (UIUC - University of Illinois at Urbana-Champaign), hàng năm có các giáo sư của các trường đối tác sang tham gia giảng dạy và có nhiều cơ hội học tiếp sau Đại học tại UIUC.

* KHOA CƠ KHÍ TỔNG KẾT NĂM HỌC 2005-2006

Điển đàm gặp gỡ giữa Doanh nghiệp và sinh viên Ngày 3.10.2006, Khoa Cơ khí trường Đại học Bách khoa - ĐHQG-HCM đã tổ chức lễ tổng kết năm học 2005-2006, diễn ra tại phòng họp Doanh nghiệp & sinh viên.

Những kết quả đạt được của Khoa Cơ khí trong năm học vừa qua là những đóng góp thiết thực trong việc xây dựng và phát triển trường ĐHBK - ĐHQG-HCM, đồng thời Khoa đã đề ra phương hướng phát triển giáo dục và các hoạt động phong trào năm học mới cùng những hình thức khen thưởng khích lệ tinh thần học tập và hoạt động Đoàn thể, công tác xã hội cho sinh viên...



Ngay sau buổi lễ là diễn đàn gặp gỡ giữa Doanh nghiệp và sinh viên. Các Doanh nghiệp đã giới thiệu môi trường làm việc, cơ hội, kỹ năng xin việc... cho các bạn sinh viên làm quen, tạo cơ hội và điều kiện để khích lệ sinh viên nỗ lực vươn lên trong cuộc sống.

Nhân dịp này Khoa đã khen thưởng cho sinh viên đạt giải trong các kỳ thi Olympic toàn quốc 2006, các thành viên tham gia trong đội tuyển BKPro đạt chức vô địch châu Á - Thái Bình Dương 2006, trao tặng học bổng cho sinh viên xuất sắc và học bổng "hỗ trợ sinh viên nghèo vượt khó", khen thưởng cho các tập thể, cá nhân có thành tích trong phong trào Đoàn, Hội và nghiên cứu khoa học (2005 - 2006)... với tổng số tiền là 81.500.000đ.

L.H

* KỶ NIỆM 50 NĂM THÀNH LẬP ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI

Sáng ngày 1.10.2006, tại Hội trường A5 Trường Đại học Bách khoa - ĐHQG Tp.HCM đã diễn ra buổi lễ kỷ niệm 50 năm (1956 - 2006) thành lập trường Đại học Bách khoa HN do cán bộ, cựu sinh viên trường Đại học Bách khoa HN sinh sống phía Nam tổ chức.



Về dự với buổi lễ có PGS.TS. Phan Thanh Bình, Phó Giám đốc Đại học Quốc gia TP.HCM, Ban giám hiệu, Công đoàn ĐH Bách khoa HN và hơn 800 cán bộ, cựu sinh viên Bách khoa HN.

Nhân dịp này, cựu sinh viên K20 Khoa Luyện kim đã kêu gọi thành lập "Câu lạc bộ tỷ phú Bách khoa" nhằm tài trợ cho một sinh viên xuất sắc và sinh viên nghèo vượt khó có thêm phần thưởng khuyến khích học tập; đầu tư vào những ý tưởng độc đáo để có thể nhanh chóng trở thành hàng hoá lưu thông trên thị trường... "Câu lạc bộ tỷ phú Bách khoa" hy vọng sẽ góp phần vào mục tiêu cao cả - đưa giáo dục nền đại học Việt Nam ngang tầm với khu vực và thế giới.

*NGÀY HỘI VIỆC LÀM CỦA DUTCH LADY VIỆT NAM

KHOA KINH TẾ

* LỄ TRAO BẰNG TỐT NGHIỆP HỆ VỪA HỌC VỪA LÀM (2001-2006)

Ngày 30/09/2006, tại tỉnh Bình Dương, Khoa Kinh tế ĐHQG-HCM đã tổ chức lễ trao bằng tốt nghiệp hệ vừa học vừa làm (2001-2006) cho 71 sinh viên ngành Kinh tế đối ngoại. Tiếp đó vào ngày 4/10/2006, Khoa cũng đã tổ chức trao bằng tốt nghiệp cho 115 sinh viên ngành Kinh tế công tại tỉnh Tiền Giang. Đây là khóa tốt nghiệp đầu tiên hệ vừa học vừa làm của Khoa.

* LỄ TỔNG KẾT 5 NĂM CHIẾN DỊCH MÙA HÈ XANH

Ngày 30/9/2006, Khoa Kinh Tế tổ chức lễ tổng kết 5 năm chiến dịch tình nguyện Mùa Hè Xanh. Từ 26 chiến sỹ ban đầu tham gia tại huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre vào năm 2002 đến nay, hoạt động tình nguyện đã đạt nhiều thành công với số lượng sinh viên tham gia ngày càng đông (năm 2003: 117SV, 2004: 330SV, 2005: 280SV, 2006: 131SV), triển khai với nhiều nội

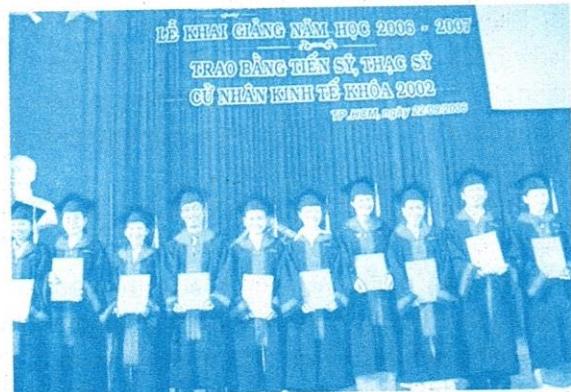


Ngày 5.10.2006, tại trường Đại học Bách khoa - ĐHQG-HCM diễn ra buổi giới thiệu việc làm của công ty Dutch Lady Việt Nam tổ chức, mục đích giới thiệu nhà tuyển dụng và trang bị kiến thức, kỹ năng tìm việc cần thiết cho sinh viên năm cuối.

Công ty Dutch Lady Việt Nam là một trong những nhà sản xuất sữa và các sản phẩm từ sữa hàng đầu Việt Nam. Cơ hội nghề nghiệp tại Công ty cho sinh viên các ngành: Hoá thực phẩm, Cơ khí chế tạo máy, Điều khiển tự động, Quản lý công nghiệp.

Ngày hội thu hút hơn 200 sinh viên tham gia. Theo đó sinh viên đến tham dự còn được giao lưu học hỏi kinh nghiệm với các nhà quản lý, được tham gia test IQ & English. Đây là cơ hội kiểm tra trình độ, thử sức mình trong môi trường tuyển dụng.

P.V



dung phong phú phù hợp với yêu cầu của địa phương như: xây dựng nhà tình thương, giúp đỡ gia đình thương binh, chính sách, xây dựng giao thông nông thôn, chăm sóc và sinh hoạt thiếu nhi, dạy học, vệ sinh môi trường, hướng dẫn bà con lập kế hoạch chi tiêu, làm ăn, tư vấn hướng nghiệp cho học sinh, tuyên truyền phòng chống bệnh tật, tệ nạn xã hội, tuyên truyền pháp luật, văn hóa và nghệ thuật thể thao...

khá đa dạng, phong phú. Phong trào đã đáp ứng được lợi ích thiết thực của các bạn trẻ: được tiếp cận với thực tế, có thêm kinh nghiệm sống, rèn luyện nhân cách, thích ứng và hòa đồng với con người và môi trường...

Để phát huy kết quả và ý nghĩa của chiến dịch trong các năm tiếp theo, Đoàn TN-Hội SV đưa ra một số phương hướng như: đẩy mạnh tuyên truyền sâu rộng

về Mùa hè xanh, chủ trương khảo sát thực tế các địa phương dựa trên các "đơn đặt hàng" từ địa phương, dựa trên điều kiện kinh tế và đời sống xã hội, nguyện vọng người dân, đồng thời cần liên kết, phối hợp lực lượng với các trường, các đơn vị kinh tế khác để tạo ra sức mạnh tổng hợp.

Tại lễ tổng kết có 7 tập thể và 20 cá nhân đã được tuyên dương khen thưởng.

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI



TS. Diane Strommer

*HỘI NGHỊ TẬP HUẤN ĐÁNH GIÁ NGOÀI TRONG KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC ĐẠI HỌC

Trong 3 ngày, từ 20 đến 22/9/2006, Hội đồng kiểm định chất lượng ĐHQGHN đã tổ chức Hội nghị tập huấn đánh giá ngoài trong kiểm định chất lượng giáo dục đại học dưới sự chủ trì của GS.TS Mai Trọng Nhuận - Chủ tịch Hội đồng.

Điễn giả chính tham gia thuyết trình tại hội nghị là TS. Diane Strommer, chuyên gia cao cấp về kiểm định chất lượng giáo dục đại học, đang làm việc tại Trung tâm DBCLĐT&NCPTGD theo chương trình trao đổi học giả Fulbright (Hoa Kỳ).

Tại hội nghị, các đánh giá viên đã được nghe TS. Diane Strommer thuyết trình về vai trò, ý nghĩa của công tác kiểm định chất lượng; khái niệm kiểm định chất lượng; các biện pháp để đảm bảo chất lượng...

Sau hội nghị tập huấn, 15 đánh giá viên được lựa chọn đã tham gia các đoàn đánh giá ngoài thí điểm đánh giá ngoài Trường ĐHNN, sau đó chia làm 2 đoàn tiến hành đánh giá tại hai đơn vị: Trường ĐHKHXH&NV và Khoa Kinh tế.

Sau bàng là một việc tích cực, hội nghị đã góp phần làm rõ vai trò của Trưởng đoàn, thư ký đoàn và các thành viên trong đoàn đánh giá; đưa ra những gợi ý, hướng dẫn cách thực hiện đánh giá tại đơn vị và viết báo cáo đánh giá; giúp các đại biểu hiểu thấu đáo

Bộ tiêu chuẩn kiểm định chất lượng, các tiêu chí, các mức độ và minh chứng theo yêu cầu; thực hành xác định mức độ đáp ứng chuẩn của đơn vị đào tạo... nhằm thực hiện tốt quy trình đánh giá ngoài - một trong hai quy trình chủ yếu của hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục đại học

*CHUNG KẾT CUỘC THI THẮP SÁNG TÀI NĂNG KINH DOANH TRẺ NĂM 2006



Tối ngày 16/9, tại Hà Nội đã diễn ra chung kết cuộc thi Thắp sáng tài năng kinh doanh trẻ năm 2006 do Hội Các nhà doanh nghiệp trẻ Việt Nam, Đài truyền hình Việt Nam, Khoa Quản trị Kinh doanh - ĐHQGHN phối hợp tổ chức với sự tham gia của 6 thí sinh xuất sắc tuyển chọn qua 3 vòng thi.

Tại cuộc thi, Bộ trưởng Bộ GD&ĐT Nguyễn Thiện Nhân đã chúc mừng 6 thí sinh xuất sắc tham gia cuộc thi và đánh giá cao sự cố gắng của các đơn vị đứng ra tổ chức cuộc thi. Bộ trưởng mong cuộc thi sẽ được tổ chức với quy mô rộng hơn, đạt hiệu quả cao hơn trong những năm tới.

Chương trình Thắp sáng tài năng kinh doanh trẻ là một quá trình tìm kiếm, bồi dưỡng và phát triển các tài năng kinh doanh trẻ thành giám đốc thành đạt được thực hiện trong 7 năm. Đây là một trong 5 nội dung trọng tâm của cuộc vận động Hội nhập kinh

tế quốc tế của doanh nghiệp trẻ và thanh niên Việt Nam được Thủ tướng Chính phủ giao Trung ương. Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam, Hội Các nhà doanh nghiệp trẻ Việt Nam tổ chức thực hiện.

Kết quả, giải vàng thứ nhất cuộc thi đã thuộc về thí sinh Nguyễn Thùy Linh (sinh năm 1983 - Hà Nội); giải vàng thứ nhì thuộc về Lê Xuân Phương (sinh năm 1982 - TP.HCM); giải vàng thứ ba thuộc về Đỗ Hữu Hưng (sinh năm 1984 - Hà Nội). Các bạn Nguyễn Anh Tuấn (sinh năm 1983 - Đà Nẵng), Nguyễn Thị Hồng Huệ (sinh năm 1984 - Hà Nội) và Lê Chí Thành (sinh năm 1983 - Hoà Môn) đoạt giải vàng thứ 4, 5, 6.

Mỗi giải thưởng gồm 1 suất học bổng đào tạo thạc sĩ Quản trị Kinh doanh tại Khoa Quản trị Kinh doanh - ĐHQGHN trị giá 4.980 USD và giải thưởng tiền mặt kèm theo: giải Vàng thứ nhất - 20 triệu đồng, giải vàng thứ hai - 10 triệu đồng, giải vàng thứ ba - 7 triệu đồng và giải vàng thứ 4, 5, 6 là 5 triệu đồng/giải.

LƯU NGUYỄN

*BỘ MÔN KHOA HỌC QUẢN LÝ ĐÃ CHÍNH THỨC TRỞ THÀNH KHOA KHOA HỌC QUẢN LÝ

Lễ công bố quyết định thành lập Khoa Khoa học quản lý và các quyết định bổ nhiệm Chủ nhiệm và Phó chủ nhiệm Khoa đã được Trường ĐH KHXH&NV tổ chức sáng ngày 18/9/2006.

Tham dự buổi lễ về phía ĐHQGHN có Phó giám đốc, GS.TS Mai Trọng Nhuận, GS.VS Nguyễn Văn Đạo - Chủ tịch Hội đồng Khoa học & Đào tạo, đại diện lãnh đạo một số ban chức năng và đơn vị thành viên thuộc ĐHQGHN. Tới dự buổi lễ còn có nguyên Phó Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Khánh; đại diện Ban tuyên giáo Thành ủy Hà Nội; đại diện Ban giám hiệu, một số phòng chức năng, đại diện các đơn vị đào tạo trong Trường ĐHKHXH&NV cùng toàn thể cán bộ, công chức và sinh viên của Khoa.

Sau khi GS.TS Mai Trọng Nhuận thay mặt Ban giám đốc ĐHQGHN trao quyết định thành lập Khoa Khoa học quản lý cho lãnh đạo Trường ĐHKHXH&NV, PGS.TS Nguyễn Văn Khánh - Hiệu trưởng đã công bố và trao các quyết định bổ nhiệm PGS.TS Phạm Xuân Hăng làm Chủ nhiệm Khoa nhiệm kỳ đầu tiên, 2 Phó chủ nhiệm Khoa là TS. Phạm Ngọc Thanh và ông Trần Ngọc Liêu. Phát biểu tại buổi lễ, PGS.TS Nguyễn Văn Khánh đã chúc mừng Ban chủ nhiệm nhiệm kỳ đầu của Khoa Khoa học quản lý, biểu dương tinh thần cố gắng và những thành tích của cán bộ, giảng viên và sinh viên



cả Khoa đã đạt được trong thời gian qua đồng thời chỉ ra 4 nhiệm vụ cơ bản trước mắt mà Khoa phải giải quyết gồm: Đẩy mạnh công tác quy hoạch, đào tạo và bồi dưỡng cán bộ, nhất là đội ngũ cán bộ giảng dạy có trình độ cao; Tiếp tục choàn thiện khung chương trình đào tạo theo hướng tiên tiến, hiện đại để có thể nhanh chóng chuyển sang đào tạo theo tín chỉ; Tăng cường thiết lập và mở rộng quan hệ hợp tác trong đào tạo và nghiên cứu với các cơ quan ngoài trường, các tổ chức, các trường đại học trong nước và quốc tế về khoa học quản lý; Coi trọng công tác giáo dục tư tưởng và đạo đức nghề nghiệp cho cán bộ và sinh viên...

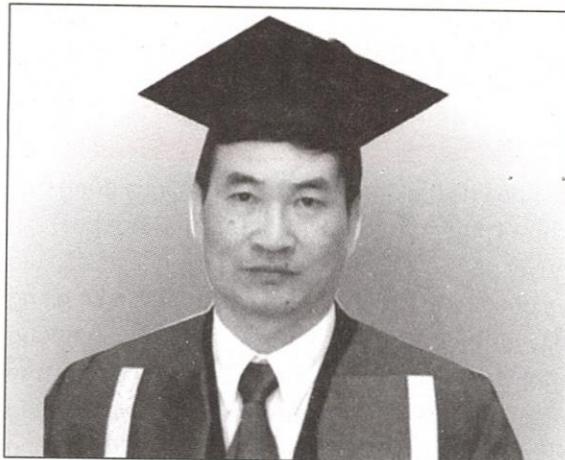
Tiếp đó, PGS.TS Phạm Xuân Hăng đã thay mặt cho Ban chủ nhiệm Khoa mới được bổ nhiệm đã phát biểu bày tỏ sự cảm ơn chân thành tới lãnh đạo ĐHQGHN, Trường ĐHKHXH&NV và với đội ngũ các nhà giáo, nhà khoa học, nhà quản lý trong, ngoài trường đã nhiều năm chung lưng góp sức, hợp tác và hỗ trợ Bộ môn Khoa học quản lý trong sự nghiệp đào tạo ở một lĩnh vực khoa học ứng dụng quan trọng. Ông khẳng định: "Việc thành lập Khoa Khoa học quản lý là thể hiện sự phát triển, mở rộng quy mô ngành nghề đào tạo trong Trường ĐHKHXH&NV... Tương lai đang mở ra cho sự phát triển của Khoa. Sự phát triển ấy, trước hết là trách nhiệm lãnh đạo của cấp ủy, trách nhiệm điều hành của Ban chủ nhiệm. Trách nhiệm ấy còn là một biểu hiện của văn hóa quản lý - một thuộc tính không thể thiếu ở một khoa làm nhiệm vụ đào tạo nguồn nhân lực quản lý cho xã hội...".

Cũng tại buổi lễ, nguyên Phó Thủ tướng Nguyễn Khánh, GS.VS Nguyễn Văn Đạo đã phát biểu chúc mừng PGS.TS Phạm Xuân Hăng và Khoa Khoa học quản lý đồng thời bày tỏ sự tin tưởng rằng với tinh thần chủ động, sáng tạo của cả tập thể, Khoa sẽ tiếp tục vươn lên để khẳng định vị trí của một cơ sở đào tạo chất lượng cao, tiếp cận và đạt trình độ của các trường đại học tiên

tiến tiến trong khu vực và quốc tế

MINH TRƯỜNG

*GIÁOSƯ ĐÀO TRỌNG THI, GIÁM ĐỐC ĐHQGHN
ĐƯỢC BẦU LÀM VIỆN SĨ VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC
THẾ GIỚI THỨ BA



Ngày 4 tháng 9 năm 2006, tại phiên họp toàn thể lần thứ 17 của Viện hàn lâm Khoa học Thế giới thứ ba (The academy of sciences for the development world - viết tắt là TWAS) tổ chức tại Angra dos Reis, Rio de Janeiro, Brazil, Giáo sư Đào Trọng Thi, Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội được các thành viên tham dự phiên họp bầu làm Viện sĩ Viện hàn lâm Khoa học Thế giới thứ ba nhằm ghi nhận những cống hiến và đóng góp to lớn của Giáo sư đối với khoa học và sự phát triển của Thế giới thứ ba.

Nhân dịp này, Giáo sư Đào Trọng Thi đã nhận được thư chúc mừng của ngài C.N.R Rao, chủ tịch TWAS.

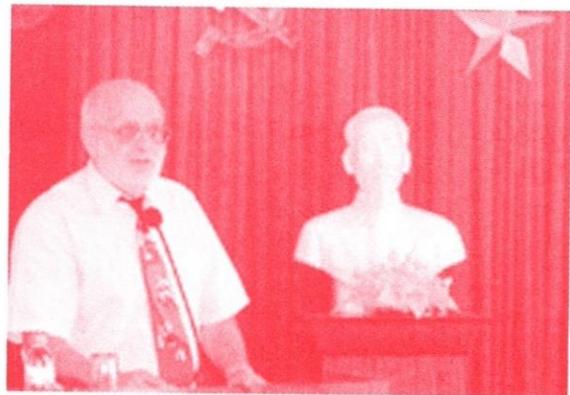
Năm 2006, TWAS đã bầu chọn 44 nhà khoa học xuất sắc của các nước trên thế giới về các lĩnh vực nông nghiệp, y tế, khoa học trái đất, toán học, vật lý, sinh học, kinh tế học... làm Viện sĩ của TWAS. Giáo sư Đào Trọng Thi là nhà khoa học Việt Nam duy nhất có mặt trong danh sách này.

Cho tới nay, trong tổng số 720 Viện sĩ được bầu chọn từ 73 nước đang phát triển toàn thế giới, mới có 8 nhà khoa học Việt Nam vinh dự được bầu chọn danh hiệu này.

Buổi lễ giới thiệu các thành viên mới của TWAS theo dự kiến sẽ được tổ chức tại phiên họp toàn thể lần thứ 18 tại Pakistan vào mùa thu năm 2007.

DOÃN TRUNG

"HƯỚNG TỚI XÂY DỰNG MỘT CHƯƠNG TRÌNH
ĐÀO TẠO VỀ WTO TẠI VIỆT NAM"



Toạ đàm diễn ra trong hai ngày 20 và 21 tháng 9 năm 2006, do Trường ĐHKHXH&NV phối hợp với Viện Konrad Adenauer (KAS) - Cộng hoà Liên bang Đức tổ chức.

Tới dự có TS. Willibald Frehner - Trưởng đại diện KAS tại Việt Nam, PGS.TS Lâm Bá Nam - Phó Hiệu trưởng Nhà trường cùng nhiều nhà khoa học, quản lý đến từ Bộ Tư pháp, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Văn phòng Quốc hội, Viện Kinh tế Việt Nam, Viện Phát triển doanh nghiệp, Viện Khoa học Xã hội Việt Nam, Trường ĐHKHXH&NV.

Cách đây hai năm, cũng trong khuôn khổ chương trình hợp tác với Viện KAS, Trường ĐHKHXH&NV đã tổ chức một số hội thảo bàn về cơ hội, thách thức trong quá trình Việt Nam gia nhập WTO, những tác động trên mọi mặt xã hội mà Việt Nam sẽ gặp phải khi gia nhập tổ chức này. Đến nay, khi sự kiện Việt Nam tham gia vào WTO sắp trở thành hiện thực trong một tương lai gần, tình hình ứng dụng, những nhận định từ những hội thảo ấy càng có điều kiện kiểm chứng tính chính xác của chúng. Trong đó, việc tuyên truyền kiến thức về WTO, việc đào tạo đội ngũ cán bộ quản lý, kinh doanh có trình độ, có đủ năng lực cạnh tranh trong môi trường thương mại dịch vụ quốc tế được đánh giá là vô cùng quan trọng, cần thiết đối với Việt Nam. Hiểu biết về WTO giúp các doanh nghiệp tận dụng được các cơ hội và giảm thiểu những tác động tiêu cực phát sinh. Trên cơ sở đó, mục đích của toạ đàm lần này là lấy ý kiến các nhà khoa học để hoạch định, xây dựng các chương trình đào tạo hệ thống, bài bản về tất cả các nội dung liên quan đến WTO cũng như các kỹ năng xử lý các vấn đề hậu WTO (sở hữu trí tuệ, chống bán phá giá, các hàng rào kỹ thuật...) tại Việt Nam.

Các báo cáo tập trung vào hai vấn đề lớn: Việt Nam và những việc cần làm sau khi gia nhập WTO; đào tạo và giảng dạy WTO ở Việt Nam, những đặc trưng riêng và giải pháp.

Ở Mỹ, châu Âu và một số nước châu Á, việc giảng dạy về WTO nằm trong hệ thống kiến thức về luật pháp thương mại quốc tế. Học viên được khuyến khích tiếp cận, suy nghĩ, nêu quan điểm từ chính những vụ tranh chấp thương mại điển hình trong thực tế. Ở khoa Quốc tế, Trường ĐHKHXH&NV, việc giảng dạy về WTO chỉ là một phần nhỏ nằm trong hệ thống bài giảng về các tổ chức quốc tế, pháp luật thương mại quốc tế và chưa gắn kết nhiều với thực tiễn. Để tiến tới xây dựng một chương trình giảng dạy hoàn chỉnh về WTO, nhiều ý kiến trong toạ đàm đã chỉ ra những vấn đề cần phải giải quyết như: việc gắn kết nội dung đào tạo về WTO như thế nào với các nội dung đào tạo hiện có cũng như gắn kết vào tổng thể đào tạo tại các cơ sở đào tạo khác nhau; khắc phục tình trạng tài liệu chuyên môn thiếu và không cập nhật; vấn đề thiếu đội ngũ giảng viên có trình độ cao về pháp lý, kinh tế quốc tế; vấn đề biên soạn chương trình giảng dạy hoặc tài liệu phổ biến kiến thức thích hợp cho từng loại đối tượng...

LÊ THANH HÀ

* CHỦ TỊCH QUỸ HÒA BÌNH QUỐC TẾ THĂM VÀ LÀM VIỆC VỚI ĐHQGHN



Chiều ngày 1/8/2006, tại ĐHQGHN, Giám đốc GS.TSKH Đào Trọng Thi đã có buổi làm việc với ông Uwe Morawetz - Chủ tịch Quỹ Hòa bình Quốc tế.

Đây là lần đầu tiên đến viếng thăm và làm việc với lãnh đạo ĐHQGHN.

Tại buổi làm việc, GS. Đào Trọng Thi đã giới thiệu những thông tin khái quát về ĐHQGHN, về vị thế của ĐHQGHN trong hệ thống giáo dục Việt Nam, về quan hệ hợp tác của ĐHQGHN với các quốc gia trên thế giới cùng những thông tin liên quan đến các Quỹ học bổng đã và đang hỗ trợ tài chính cho sinh viên, học viên cao học và nghiên cứu sinh của ĐHQGHN,... Thay

mặt cho Quỹ Hòa bình Quốc tế, ông Uwe Morawetz đã giới thiệu những thông tin khái quát về Quỹ và bày tỏ mong muốn có sự hợp tác dài lâu với ĐHQGHN trong thời gian tới.

Buổi làm việc mở ra triển vọng cùng những cơ hội hợp tác song phương giữa ĐHQGHN và Quỹ Hòa bình Quốc tế.

ĐỖ NGỌC DIỆP

BỘ TRƯỞNG ỦY QUYỀN PHỤ TRÁCH HỢP TÁC, PHÁT TRIỂN VÀ PHÁP NGỮ (CỘNG HÒA PHÁP) ĐẾN THĂM VÀ LÀM VIỆC TẠI ĐHQGHN



Ngày 15/9/2006, tại Hội trường Nguỵ Như Kon Tum, GS.TSKH Đào Trọng Thi - Ủy viên Trung ương Đảng, Giám đốc ĐHQGHN đã có buổi làm việc với bà Brigitte Girardin - Bộ trưởng Ủy quyền phụ trách Hợp tác, Phát triển và Pháp ngữ Cộng hoà Pháp.

Buổi làm việc tại ĐHQGHN là một trong nhiều nội dung hoạt động trong chuyến công du của Bà Bộ trưởng Ủy quyền phụ trách Hợp tác, Phát triển và Pháp ngữ tại Việt Nam, từ ngày 14 đến 16/9/2006.

Cùng dự buổi làm việc, về phía Cộng hoà Pháp có bà Đại sứ Cộng hoà Pháp tại Việt Nam cùng một số thành viên Chính phủ; về phía ĐHQGHN có đại diện Ban Giám đốc và một số lãnh đạo của các đơn vị thành viên.

Tại buổi làm việc, Giám đốc Đào Trọng Thi đã giới thiệu một số thông tin khái quát, quá trình lịch sử phát triển và vị thế của ĐHQGHN trong hệ thống giáo dục Việt Nam. Giáo sư đặc biệt nhấn mạnh đến quá trình hợp tác dài lâu và có hiệu quả với giáo dục Cộng hòa Pháp của ĐHQGHN nói riêng và của nền giáo dục đại học Việt Nam nói chung.

GS.TS Mai Trọng Nhuận - Phó Giám đốc đã giới thiệu một số thông tin về Dự án Trung tâm ĐH Pháp tại ĐHQGHN (viết tắt là PUF). Dự án được bảo đảm thực hiện bởi hai Chính phủ Pháp và Việt Nam, thông qua việc ký kết Nghị định thư hồi tháng 10/2004 và

ký kết Thỏa thuận tài chính tháng 5/2006. Bên cạnh các thuận lợi, Phó Giám đốc Mai Trọng Nhuận cũng nêu lên một số kiến nghị liên quan đến các điều kiện để Trung tâm ĐH Pháp tại Hà Nội tiếp tục vận hành có hiệu quả sau khi Dự án kết thúc và về nguồn tài trợ học bổng để Trung tâm có thể thu hút được nhiều hơn nữa các sinh viên giỏi theo học. Tính đến thời điểm hiện nay, PUF đã tuyển sinh được 48 sinh viên đào tạo bậc đại học.

Tiếp đó, lãnh đạo hai bên đã thảo luận một số vấn đề về tương lai của PUF, triển vọng phát triển và số lượng sinh viên đào tạo của Trung tâm.

Sau nội dung làm việc chính thức với lãnh đạo ĐHQGHN, bà Brigitte Girardin đã có bài phát biểu giới thiệu về giáo dục đại học Cộng hòa Pháp với các sinh viên của ĐHQGHN.

Trong chuyến thăm của bà Brigitte Girardin tại

Việt Nam, việc ký kết tài liệu khung về quan hệ đối tác giữa Pháp và Việt Nam nhằm xác định các định hướng chính trong hợp tác giữa hai nước trong 5 năm tới sẽ được thực hiện. Chuyến công du của bà Bộ trưởng Ủy quyền cũng sẽ đề cập đến các hồ sơ hợp tác chính đang triển khai của Pháp tại Việt Nam trong lĩnh vực kinh tế, thương mại, nhân quyền và Pháp ngữ. Đây là chuyến công du của bà Bộ trưởng sau cuộc hội đàm giữa Tổng thống nước Cộng hòa Pháp và Thủ tướng Việt Nam bên lề Hội nghị Thượng đỉnh Á - Âu lần thứ 6 tại Helsingi, Phần Lan. Chuyến thăm diễn ra trong bối cảnh Việt Nam là đối tác ưu tiên của Pháp, là nước thành viên của khối Pháp ngữ, của Khu vực Đoàn kết ưu tiên cũng như các thành tựu về kinh tế đang giúp cho Việt Nam có được một vai trò ngày càng quan trọng trên trường quốc tế.

ĐỖ NGỌC DIỆP - BÙI TUẤN

ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG ĐÀO TẠO...

(Tiếp theo trang 26)

● Đội ngũ giảng viên

- Đổi mới phương pháp giảng dạy, chuyển từ thầy giảng trò ghì sang thầy hướng dẫn và trò chủ động học, tự nghiên cứu, tự tìm tòi kiến thức. Giảng viên nên kết hợp nhiều phương pháp giảng dạy và khai thác thành tựu của công nghệ thông tin nhằm vừa giúp bài giảng sinh động và vừa giúp sinh viên phát huy các kỹ năng quan trọng như kỹ năng phân tích và giải quyết vấn đề, kỹ năng thuyết trình, kỹ năng làm việc nhóm,...

- Khuyến khích mỗi giảng viên tự lấy ý kiến người học về môn học mà mình phụ trách nhằm giúp họ tự điều chỉnh phương pháp và nội dung giảng dạy cho phù hợp. Kết quả lấy ý kiến người học do giảng viên thực hiện không nhất thiết phải công bố cho khoa hay trường, có như vậy giảng viên mới giảm bớt những e ngại khi lấy ý kiến người học. Về phía nhà trường/khoa cũng định kỳ khoảng 2-3 năm lấy ý kiến người học về các môn học trong chương trình đào tạo. Khi tiến hành khảo sát này, nhà trường/khoa cần phải chuẩn bị nguồn lực và ngân sách thích hợp cho việc thu thập và xử lý dữ liệu.

- Để nâng cao kinh nghiệm thực tế, nhà trường cần tổ chức các đợt tham quan thực tế trong và ngoài nước cho đội ngũ giảng viên. Các giảng viên 'đầu đàn' cần chủ động trong việc 'kéo' các dự án nghiên cứu

khoa học và chuyển giao công nghệ về tổ/nhóm chuyên môn của mình để tạo cơ hội cho giảng viên trẻ tham gia. Đây chính là cơ hội để giảng viên trẻ tích lũy kinh nghiệm thực tế. Hơn nữa đây cũng là cơ hội để họ nâng cao thu nhập.

Kết luận

Mặc dù nghiên cứu này mới chỉ điều tra cựu sinh viên của 6 khoa trong trường ĐHBK, ĐHQG-HCM, nhưng đây là các khoa lớn trong trường nên kết quả phân tích phần nào đã phản ánh một bức tranh tổng quát về chất lượng đào tạo của trường từ góc độ cựu sinh viên.

Các yếu tố được cựu sinh viên đánh giá cao là tính liên thông của chương trình, giảng viên vững kiến thức chuyên môn. Bên cạnh đó vẫn còn một số yếu tố bị đánh giá thấp là chương trình đào tạo chưa có sự phân bổ hợp lý giữa lý thuyết vào thực hành, chưa được cập nhật, đổi mới thường xuyên, chưa được thiết kế sát với yêu cầu thực tế; phương pháp giảng dạy chưa sinh động và giảng viên chưa khảo sát lấy ý kiến người học; phòng thí nghiệm, thực hành chưa thực sự phục vụ tốt cho công tác dạy - học và nghiên cứu khoa học. Kết quả đào tạo được đánh giá cao ở việc có lợi thế cạnh tranh trong công việc và nâng cao khả năng tự học, nhưng bị đánh giá thấp ở khả năng sử dụng ngoại ngữ và kỹ năng giao tiếp.

Dựa trên cơ sở phân tích kết quả khảo sát, nghiên cứu đã đưa ra một số đề xuất về chương trình đào tạo và đội ngũ giảng viên nhằm nâng cao chất lượng đào tạo cho trường.

Mừng năm học mới 2006-2007



Quang cảnh nhập học của tân sinh viên
khoá 2006-2010 tại Trường đại học Công nghệ Thông tin



Sinh viên Trường đại học Quốc tế trong chuyến hành trình
về nguồn tại Củ Chi vào tuần lễ sinh hoạt chính trị
đầu khoá năm học 2006-2007



Lễ khai giảng
năm học 2006-2007 của Khoa Kinh tế, DHQG-HCM